

CHƯƠNG IX	CHAPTER IX ¹
PHỎNG VẤN NHỮNG NHÂN VẬT LIÊN HỆ ĐẾN CHUYẾN-RA-KHƠI-CUỐI-CÙNG CỦA HẢI-QUÂN VIỆT-NAM CỘNG-HÒA	INTERVIEWS WITH INDIVIDUALS RELATED TO THE FINAL VOYAGE OF THE REPUBLIC OF VIETNAM NAVY
Để làm sáng tỏ vài ngộ nhận và cũng để bổ túc cho chương VIII của cuốn tài liệu này, sau đây là những cuộc phỏng vấn (*) ngắn dành riêng cho những nhân vật liên quan đến những ngày cuối cùng của chính thể Việt-Nam Cộng-Hòa.	To clarify some misunderstandings and supplement Chapter VIII of this document, the following brief interviews (*) were conducted exclusively with individuals who were directly involved in the final days of the Republic of Vietnam.
(*):Sắp theo mẫu tự tên của nhân vật được phỏng vấn	(*): Arranged in alphabetical order by the first names of the interviewees
HQ (Hải Quân, “Navy”)	HQ (Hải Quân, “Navy”)

MỤC LỤC - CONTENTS

ÔNG CHUNG TẤN CANG {MR. CHUNG TAN CANG}	2
ÔNG TRẦN VĂN CHƠN {MR. TRAN VAN CHON}	14
ÔNG VĨNH LỘC {MR. VINH LOC}	29
ÔNG LÊ QUANG MỸ {MR. LE QUANG MY}	49
ÔNG RICHARD LEE ARMITAGE {MR. RICHARD LEE ARMITAGE}	51
ÔNG ĐẶNG CAO THẮNG {MR. DANG CAO THANG}	60
ÔNG LÂM QUANG THI {MR. LAM QUANG THI}	62
ÔNG HỒ VĂN KỶ THOẠI {MR. HO VAN KY THOAI}	65

¹

Chú Ý: Cuốn tài liệu này quý độc giả đang cầm trong
tay chưa hẳn là cuốn tài liệu mới nhất. Cuốn mới nhất
dạng Adobe Acrobat PDF luôn được lưu trữ trên:

https://www.vnnavydallas.com/tailieu/Diep_My_Linh_chapter_9.pdf

Notice: A hard copy of this document may not be the
document currently in effect. The current version in
Adobe Acrobat PDF format is always available:

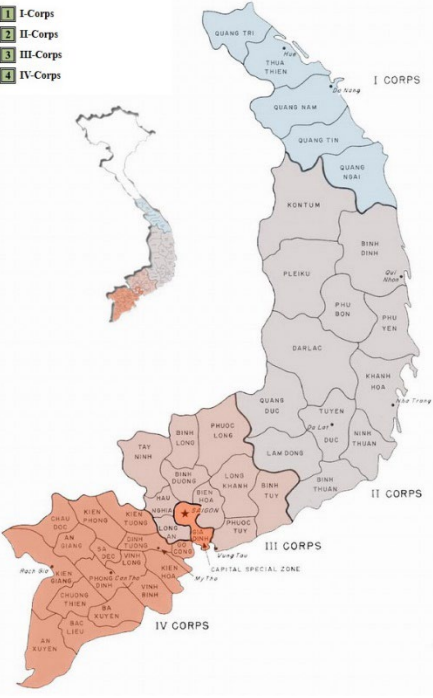
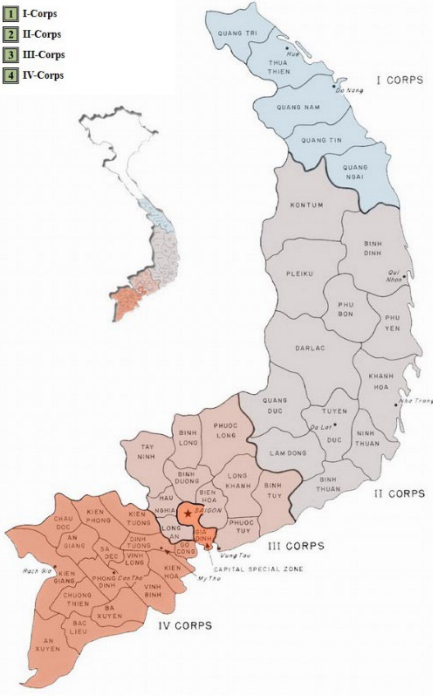
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/Diep_My_Linh_chapter_9.pdf

ÔNG CHUNG TẤN CANG {MR. CHUNG TAN CANG}	MR. CHUNG TAN CANG
Nguyên Phó-Đô-Đốc Tư-Lệnh Hải-Quân Việt Nam Cộng Hòa	Former Vice Admiral, Chief of Naval Operations, Republic of Vietnam Navy
 ÔNG CHUNG TẤN CANG (1926-2007) Nguyên Phó-Đô-Đốc, Tư-Lệnh Hải-Quân Việt Nam Cộng Hòa, (11/1963-1965), (3/1975-4/1975) Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 1 (7/1952 – 10/1952), Đệ Nhất Dương Cửu {https://nguyentin.tripod.com/ctcang-2.htm}	 MR. CHUNG TAN CANG (1926-2007) Former Vice Admiral, Chief of Naval Operations, Republic of Vietnam Navy (11/1963-1965), (3/1975-4/1975) Nha Trang Naval Training Center Class 1 (7/1952 – 10/1952), First Aries {https://nguyentin.tripod.com/ctcang-2.htm}

 Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {http://hqvnch.net/default.asp?id=587&lstdid=62}	 Nha Trang Naval Training Center, Republic of Vietnam Navy {http://hqvnch.net/default.asp?id=587&lstdid=62}
Xin Đô-Đốc (*) vui lòng cho biết lý do Đô-Đốc trở lại Hải-Quân lần thứ nhì? (*) Theo truyền thống Hải-Quân quốc tế, khi tiếp chuyện với cấp Tướng Hải-Quân, mọi người đều dùng danh từ Đô-Đốc, dù vị Tướng ấy là Phó-Đề-Đốc hoặc Đề-Đốc	Admiral (*), could you please explain the reasons why you returned to the Republic of Vietnam Navy for the second time? (*) According to international Navy tradition, when speaking with a Navy flag officer, everyone uses the term Admiral, whether the flag officer is a Commodore, Rear Admiral, or Vice Admiral.
<i>Lý do tôi trở lại Hải-Quân lần thứ hai bao gồm cả quân sự lẫn chính trị.</i>	<i>The reason I returned to the Republic of Vietnam Navy for the second time was both military and political.</i>
<i>Lý do chính trị là lúc đó có tin đồn ông Nguyễn Cao Kỳ sẽ đảo chánh ông Nguyễn Văn Thiệu. Thời gian này tình hình thủ đô lộn xộn vì những sự chống đối của Liên-Đoàn Ký-Giả, Ni-Sư Huỳnh Liên, bà Ngô Bá Thành, Cha Trần Hữu Thanh, v. v. ... Uy thế chính trị của ông Thiệu suy giảm. Ông Thiệu nghĩ rằng tôi sẽ chỉ huy Lực-Lượng Hải-Quân chặt chẽ hơn và có thể là một hậu thuẫn đáng tin cậy để chống cuộc đảo chánh – nếu có.</i>	<i>The political reason was that at the time, there were rumors that Mr. Nguyen Cao Ky would stage a coup against Mr. Nguyen Van Thieu. During this period, the situation in the capital was chaotic due to opposition from the Federation of Journalists, Nun Huynh Lien, Mrs. Ngo Ba Thanh, Father Tran Huu Thanh, etc ... Mr. Thieu's political influence was declining. Mr. Thieu thought that I would command the Navy more tightly and could be a reliable backer against the coup – if it happened.</i>
<i>Tôi nghĩ rằng hiện tình đất nước lúc bấy giờ ông Thiệu còn là nguyên thủ sẽ có lợi hơn cho quốc gia, vì giữ được sự liên tục của thể hợp hiến, hợp pháp của nền Đệ II Cộng-Hòa. Tôi hậu thuẫn ông Thiệu vì lý do đó chứ không phải vì cá nhân. Nếu nói về vấn đề cá nhân thì tôi thân cận với Thủ Tướng Khiêm nhiều hơn.</i>	<i>I believed that, given the country's situation at that time, having Mr. Thieu remain as the head of state would be more beneficial for the nation, as it would maintain the continuity of the constitutional and legal status of the Second Republic. I supported Mr. Thieu for that reason, not for personal reasons. If we</i>

	<i>discuss a personal matter, I am closer to Prime Minister Khiem.</i>
	
<i>U.S. President Lyndon B. Johnson (1908-1973), U.S. Army General William C. Westmoreland (1914-2005), Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu (1923-2001), và Phó Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Cao Kỳ (1930-2011) đứng chụp hình chung vào tháng 10 năm 1966</i> <i>{https://en.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Cao_K%E1%BB%B3#/media/File:VietnamkriegPersonen1966.jpg}</i>	<i>U.S. President Lyndon B. Johnson (1908-1973), U.S. Army General William C. Westmoreland (1914-2005), Republic of Vietnam President Nguyen Van Thieu (1923-2001), and Republic of Vietnam Vice President Nguyen Cao Ky (1930-2011) together in October 1966</i> <i>{https://en.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Cao_K%E1%BB%B3#/media/File:VietnamkriegPersonen1966.jpg}</i>

	
Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm (1925-2021), Việt Nam Cộng Hòa {https://en.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_Thi%E1%BB%87n_Khi%C3%AAM}	Prime Minister Tran Thien Khiem (1925-2021), Republic of Vietnam {https://en.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_Thi%E1%BB%87n_Khi%C3%AAM}
Thưa, lúc đó Đô-Đốc đang tòng sự tại đâu?	Admiral, where were you stationed at that time?
Lúc đó tôi là Tư-Lệnh Biệt-Khu Thủ-Đô.	At that time, I was the Commander of the Capital Special Zone (Saigon-Gia Dinh area)

 Biệt-Khu Thủ-Đô, Việt Nam Cộng Hòa {https://www.vietnambattlefieldtours.com/tours/ctz/zones.asp}	 Capital Special Zone (Saigon-Gia Dinh area), Republic of Vietnam {https://www.vietnambattlefieldtours.com/tours/ctz/zones.asp}
Thưa, từ khi về nhậm chức Tư-Lệnh Hải-Quân lần thứ hai, Đô-Đốc có những thay đổi quan trọng nào trong nội bộ Hải-Quân hay không?	Admiral, since taking office as Chief of Naval Operations for the second time, have you made any important changes within the Republic of Vietnam Navy?
<i>Tuy có tin ông Kỳ muốn đảo chánh và một số sĩ quan Hải-Quân thân tín của ông Kỳ đang chỉ huy các Lực-Lượng Đặc- Nhiệm, nhưng khi về lại Hải-Quân tôi không chuyển ai cả. Sau khi tôi về lại Hải-Quân, chỉ có ba sự thay đổi là:</i> ▪ <i>Thành lập Lực-Lượng Đặc-Nhiệm 99, giao cho Đại-Tá Lê Hữu Đồng chỉ huy; với mục đích là, nếu có đảo chánh, lực lượng này sẽ hỗ trợ cho những lực lượng khác chống đảo chánh.</i> ▪ <i>Giao hệ thống chỉ huy tiếp vận cho các Tư-Lệnh Hải-Quân Vùng trực tiếp điều động.</i> ▪ <i>Sĩ quan an ninh Vùng chịu sự chỉ huy trực tiếp của các Tư-Lệnh Vùng.</i>	<i>Although there were rumors that Mr. Nguyen Cao Ky wanted to stage a coup and some of Mr. Ky's trusted Navy officers were commanding Special Task Forces, when I returned to the Republic of Vietnam Navy, I did not transfer anyone. After I returned to the Navy, there were only three changes:</i> ▪ <i>Established Task Force 99, under the command of Navy Captain Le Huu Dong, with the purpose that, in case of a coup, this force would support other forces against the coup.</i> ▪ <i>Assigned the logistics command system to the Riverine/Coastal Zone Commanders.</i> ▪ <i>Assigned Riverine/Coastal Zone security officers to the Riverine/Coastal Zone Commanders.</i>



Hải Quân Đại Tá Lê Hữu Đồng (1937-), Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 8 (01/1958 – 4/1960), Đệ Nhất Hổ Cáp, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {https://nguyenttin.tripod.com/dt_lehuudong.htm}



Navy Captain Le Huu Dong (1937-), Nha Trang Naval Training Center Class 8 (01/1958 – 4/1960), First Scorpius, Republic of Vietnam Navy {https://nguyenttin.tripod.com/dt_lehuudong.htm}



Các SVSQ/HQ Khóa 8 Đệ-Nhất Hổ Cáp.

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang,
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

{Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trang 511}

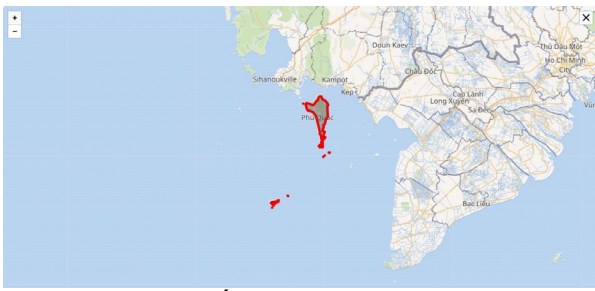
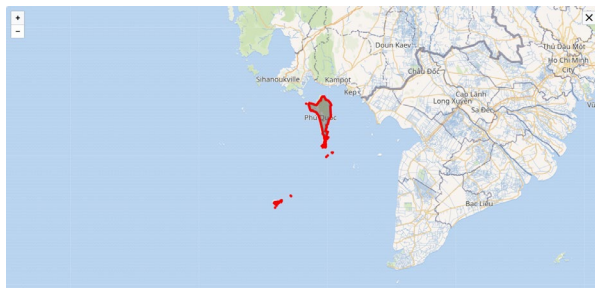


Các SVSQ/HQ Khóa 8 Đệ-Nhất Hổ Cáp.

The Naval Officer Cadets of Class 8 (01/1958 – 4/1960), First Scorpius, Nha Trang Naval Training Center, Republic of Vietnam Navy {Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, page 511, A Republic of Vietnam Navy Publication (2012)}

Có nguồn tin nói rằng vào cuối tháng 4-1975, Đô-Đốc có ý định đưa Lực-Lượng Hải-Quân về Phú-Quốc, biến Phú-Quốc

There is a source saying that at the end of April 1975, Admiral, you intended to move the naval forces to Phu Quoc, turning Phu

thành một “Đài-Loan Việt-Nam”, có đúng không, thưa Đô-Đốc? <i>Lúc đó tôi có ý định đưa gia đình binh sĩ Hải-Quân ra tạm trú tại Phú-Quốc để binh sĩ yên lòng trở lại miền Tây chiến đấu chứ tôi không có ý biến Phú-Quốc thành một “Đài-Loan Việt-Nam”.</i>	Quoc into a "Vietnamese Taiwan"; is that true, Admiral? <i>At that time, I had the intention of temporarily relocating the families of Navy officers, petty officers, and sailors to Phu Quoc, allowing them to feel at ease and return to the IV Corps Tactical Zone to support the fight. I did not intend to turn Phu Quoc into a "Vietnamese Taiwan".</i>
 <i>Đài Loan</i> {https://www.bbc.com/news/world-asia-16164639}	 <i>Taiwan</i> {https://www.bbc.com/news/world-asia-16164639}
<i>Lý do tôi không nghĩ đến điều đó là vì địa thế Phú-Quốc đối với Việt-Nam hoàn toàn khác hẳn Đài-Loan đối với Trung-Hoa lục địa.</i>	<i>The reason I didn't think of that is because the geographical position of Phu Quoc to Vietnam is completely different from that of Taiwan to mainland China.</i>
 <i>Phú Quốc, Việt Nam</i> {https://en.wikipedia.org/wiki/Ph%C3%BA_Qu%E1%BB%91c#/map/0}	 <i>Phu Quoc, Vietnam</i> {https://en.wikipedia.org/wiki/Ph%C3%BA_Qu%E1%BB%91c#/map/0}
Thưa, có một tướng lĩnh nào hay một nhân vật chính trị nào đề bạt lên Đô-Đốc ý kiến đó hay không?	Sir, did any general or political figure promote that idea to you?
<i>Không. Chỉ có ông Lê Quốc Túy đưa ra một giải pháp chính trị, nhưng không thành.</i>	<i>No. Only Mr. Le Quoc Tuy proposed a political solution, but it failed.</i>
Có nguồn tin cho rằng tối 27 tháng 4, Đô-Đốc họp với chính phủ của Tướng Dương Văn Minh; và chính phủ này yêu cầu Hải-Quân ở lại làm hậu thuẫn cho một chính	There is a source saying that on the evening of April 27, you met with General Duong Van Minh's government, and this government requested the Republic of

phủ hòa giải đang được thành lập. Đúng như vậy không, thưa Đô-Đốc?	Vietnam Navy to stay and support a reconciliation government being established. Is that true, Admiral?
<i>Không. Tôi đề nghị ông Minh đưa nội các về Cần-Thơ; ông ấy không chịu. Vậy thôi.</i>	<i>No. I suggested that Mr. Minh move his cabinet to Can-Tho; he refused. That's all.</i>
	
<i>Dương Văn Minh (1916-2001), Việt Nam Cộng Hòa</i> { https://en.wikipedia.org/wiki/D%C6%B0%C6%A1ng_V%C4%83n_Minh }	<i>Duong Van Minh (1916-2001), Republic of Vietnam</i> { https://en.wikipedia.org/wiki/D%C6%B0%C6%A1ng_V%C4%83n_Minh }
Một nguồn tin khác nói rằng, lúc 5 giờ chiều 28 tháng 4, Tướng Dương Văn Minh gọi Đô-Đốc đi họp. Bộ-Tham-Mưu Hải-Quân ngại Tướng Minh sẽ giữ Đô-Đốc luôn để làm áp lực, buộc Hải-Quân phải ở lại, cho nên Phó-Đề-Đốc Diệp Quang Thủy được cử đi thế. Có đúng không, thưa Đô-Đốc?	Another source says that, at 5 p.m. on April 28, General Duong Van Minh called you for a meeting. The Republic of Vietnam Navy Chief of Staff was concerned that General Minh would keep you there to put pressure and force the Navy to stay, so Commodore Diep Quang Thuy was sent instead. Is that correct, Admiral?
<i>Không. Chính tôi hỏi ông Minh cần gì, tôi sẽ lên. Ông Minh bảo thôi, để ông Thủy lên cũng được.</i>	<i>No. I asked Mr. Minh if he needed me, and I would come up. Mr. Minh said it's alright, let Commodore Thuy come up.</i>



Phó Đề-Đốc Diệp-Quang-Thủy (1932-2013),
Tham-Mưu-Trưởng Hải-Quân, Hải Quân Việt
Nam Cộng Hòa
{[http://members.tripod.com/~nguyentin/thuy.j
pg](http://members.tripod.com/~nguyentin/thuy.jpg)}

Commodore Diep Quang Thuy (1932-2013),
Chief of Staff, Republic of Vietnam Navy
{[http://members.tripod.com/~nguyentin/thuy.j
pg](http://members.tripod.com/~nguyentin/thuy.jpg)}

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang
Khóa 3 (7/1953 – 01/1954), Đệ Nhất Song
Nam

Nha Trang Naval Training Center Class 3
(7/1953 – 01/1954), First Gemini

**Thưa, Đề-Đốc có thể cho biết sự liên hệ giữa
Đô-Đốc và ông Lê Quốc Túy – Cố Chủ-Tịch
ủy ban vận động hải ngoại thuộc Mặt-Trận
Thống-Nhất các Lực-Lượng Yêu Nước
Giải-Phóng Việt-Nam – như thế nào không
à?**

**Admiral, could you please share the nature
of your relationship with Mr. Le Quoc Tuy
– the late Chairman of the Overseas
Campaign Committee of the United Front
of National Liberation Forces of Vietnam?**

Khi tôi là Chỉ-Huy-Trưởng Trung-Tâm Huấn-
Luyện Hải-Quân Nha-Trang, từ năm 1955 đến
năm 1958, thì ông Mai Văn Hạnh là huấn
luyện viên tại Trung-Tâm Huấn-Luyện Không-
Quân Nha-Trang. Chúng tôi quen nhau từ đó.

When I was the Superintendent of the Nha
Trang Naval Training Center, from 1955 to
1958, Mr. Mai Van Hanh was an instructor at
the Nha Trang Air Force Training Center. We
have known each other since then.



Trung-Tâm Huấn-Luyện Không-Quân Nha-Trang, Không Quân Việt Nam Cộng Hòa
{https://en.wikipedia.org/wiki/Nha_Trang_Air_Base#/media/File:U-17A_VNAF_NhaTrang.jpg}



Nha Trang Air Force Training Center, Republic of Vietnam Air Force
{https://en.wikipedia.org/wiki/Nha_Trang_Air_Base#/media/File:U-17A_VNAF_NhaTrang.jpg}

Khoảng cuối tháng 4-1975, ông Mai Văn Hạnh đưa ông Lê Quốc Túy đến giới thiệu với tôi. Trong lần tiếp xúc đó, ông Túy trình bày về ông Trần Văn Hữu. Theo ông Túy thì ông Hữu là một nhân vật có nhiều hy vọng để giàn xếp cho một cuộc ngưng bắn. Ông Túy nhờ tôi giúp ông ấy liên lạc với ông Dương Văn Minh để đem ông Hữu về, nhưng ông Minh không thuận.

Around the end of April 1975, Mr. Mai Van Hanh introduced Mr. Le Quoc Tuy to me. During that meeting, Mr. Tuy talked about Mr. Tran Van Huu. According to Mr. Tuy, Mr. Huu was a promising figure for negotiating a ceasefire. Mr. Tuy asked me to help him contact Mr. Duong Van Minh to bring Mr. Huu back, but Mr. Minh did not agree.

Mặc dù ông Minh không hưởng ứng giải pháp của ông Hữu, ông Túy cũng cậy tôi nhờ Tòa Đại Sứ Pháp chuyển công điện gọi ông Hữu qua. Nhưng, lúc đó tại Tòa Đại Sứ Pháp chỉ còn một điện thoại viên chứ không còn ai có thẩm quyền cả.

Although Mr. Minh did not support Mr. Huu's solution, Mr. Tuy still asked me to request the French Embassy to send a telegram to call Mr. Huu over. But, at that time, at the French Embassy, there was only a telephone operator left and no one with authority.

Thưa, xin Đô-Đốc cho biết sự thân tình giữa Đô-Đốc và Đại-Sứ Pháp, Jean-Marie Mérillon?

Admiral, could you please share the nature of your relationship with the French Ambassador, Jean-Marie Mérillon?

Cũng không thân tình gì lắm. Nhưng lúc đó ai nhờ tôi điều gì tôi cũng giúp, chỉ mong đem đến sự thuận lợi cho miền Nam thôi.

Not very close. But at that time, I helped anyone who asked, just hoping to bring some advantage to South Vietnam.



Đại-Sứ Pháp Jean-Marie Mérillon (1926-2013) {https://fr.wikipedia.org/wiki/Jean-Marie_M%C3%A9rillon}

French Ambassador Jean-Marie Mérillon (1926-2013) {https://fr.wikipedia.org/wiki/Jean-Marie_M%C3%A9rillon}

Thưa, sau 1975 ông Túy còn liên lạc với Đô-Đốc nữa hay không?

Sir, after 1975 did Mr. Tuy continue to contact you?

Có. Khi gặp lại, ông Túy cho biết, đêm 29 tháng 4, sau khi Hạm-Đội rút khỏi Saigon, Tổng Thống Dương Văn Minh nói với ông Túy là làm thế nào để ông Minh gặp lại tôi. Ông Túy cho ông Minh biết rằng tôi đã đi, nếu muốn liên lạc phải dùng phương tiện quân đội.

Yes. When we met again, Mr. Tuy told me on the night of April 29, after the Fleet Forces withdrew from Saigon, President Duong Van Minh asked Mr. Tuy how he could meet me again. Mr. Tuy told President Minh that I had already left, and if he wanted to contact me, he would have to use military means.

Nếu vậy thì đêm 29 tháng 4 năm 1975 Tướng Minh có liên lạc được với Đô-Đốc hay không?

So, on the night of April 29, 1975, did General Minh manage to contact you, Admiral?

Tôi không nghe ông Minh gọi gì trên hệ thống truyền tin cả. Tôi chỉ nghe Đại-Tá Nguyễn Văn Tấn gọi Hạm-Đội, nhưng Đại-Tá Tấn không nói lý do tại sao gọi Hạm-Đội trở về.

I didn't hear Mr. Minh call anything on the military communication system. I only heard Navy Captain Nguyen Van Tan call the Fleet Forces, but Navy Captain Tan did not explain the reason for calling the Fleet Forces back.

Xin Đô-Đốc cho biết ý kiến về lực lượng kháng chiến do ông Lê Quốc Túy thành lập.

Admiral, could you please share your opinion on the resistance force established by Mr. Le Quoc Tuy?

Khi thành lập Mặt-Trận Thống-Nhất các Lực-Lượng Yêu Nước Giải-Phóng Việt-Nam, ông Túy có liên lạc với tôi. Tôi đồng ý hợp tác và phái hai cựu sĩ quan cao cấp sang Thái-Lan để phối kiểm. Nếu sự việc đúng như những điều ông Túy đã trình bày thì tôi sẽ sang Thái-Lan.

When the United Front of National Liberation Forces of Vietnam was established, Mr. Tuy contacted me. I agreed to cooperate and sent two former high-ranking officers to Thailand to verify. If things were as Mr. Tuy had presented, I would go to Thailand.



Thái-Lan

{<https://www.britannica.com/place/Thailand/Drainage>}



Thailand

{<https://www.britannica.com/place/Thailand/Drainage>}

Sau khi được hai sĩ quan trở về báo cáo, tôi nhận thấy việc làm của ông Túy không được nghiêm chỉnh lắm; vì ông Túy thường hành động theo ý kiến cá nhân, thiếu tinh thần tập thể.

After the two officers returned and reported, I found that Mr. Tuy's actions were not very serious, because Mr. Tuy often acted according to his personal opinions, lacking a collective spirit.

Ông Túy xác nhận với tôi rằng Lực-Lượng Kháng-Chiến của ông ấy được Trung-Cộng yểm trợ. Tôi không chấp nhận. Mình đã chống Cộng-Sản Hà-Nội, nay không vì bất cứ một lý do gì mình lại kết hợp với một chế độ Cộng Sản khác.

Mr. Tuy confirmed to me that his resistance force was supported by China. I did not accept this. We had fought against the Vietnamese Communists, and under no circumstances would we ally with another communist regime.

Xin cảm ơn Đô-Đốc.

Thank you, Admiral.

ÔNG TRẦN VĂN CHƠN {MR. TRAN VAN CHON}	MR. TRAN VAN CHON
Nguyên Đề-Đốc Tư-Lệnh Hải-Quân	Former Rear Admiral, Chief Of Naval Operations, Republic of Vietnam Navy
 ÔNG TRẦN VĂN CHƠN (1920-2019) Nguyên Đề-Đốc Tư-Lệnh Hải-Quân (1957-1959), (1966-1974), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 1 (7/1952 – 10/1952), Đề Nhất Dương Cưu {https://en.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_V%C4%83n_Ch%C6%A1n} Năm 1990, khi cuốn tài liệu lịch sử Hải-Quân V.N.C.H. Ra Khơi, 1975 được xuất bản tại Hoa-Kỳ thì Cựu Đề-Đốc Trần-Văn-Chơn vẫn còn bị Cộng-Sản Việt-Nam cầm tù. Bài phỏng vấn này được thực hiện vào năm 1992, chỉ hai tuần lễ sau khi Cựu Tư-Lệnh Hải-Quân Trần-Văn-Chơn đến Hoa-Kỳ theo diện H.O. Xin Đô-Đốc vui lòng cho biết một cách khái lược về tiểu sử của Đô-Đốc? Tôi được sinh ra trong một gia đình Nho Giáo, lớn lên tại Vũng-Tàu. Lúc thiếu thời tôi đã quen tiếng sóng vỗ đầu ghềnh, mắt đã quen với	 MR. TRAN VAN CHON (1920-2019) Former Rear Admiral, Chief Of Naval Operations (1957-1959), (1966-1974), Republic of Vietnam Navy Nha Trang Naval Training Center Class 1 (7/1952 – 10/1952), First Aries {https://en.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_V%C4%83n_Ch%C6%A1n} In 1990, when this historical document - Republic of Vietnam Navy on The High Seas, 1975 - was published in the United States, Former Rear Admiral Tran Van Chon was still imprisoned by the Vietnamese Communists. This interview was conducted in 1992, just two weeks after Former Chief of Naval Operations Tran Van Chon arrived in the United States under the Humanitarian Operation (H.O.) program, a subprogram of the U.S. Orderly Departure Program (ODP). Admiral, could you please provide a brief overview of your biography? I was born into a Confucian family and grew up in Vung-Tau. In my youth, I got used to the sound of waves crashing against the cliffs, and

cảnh trời nước mênh mông. Tôi thường nô đùa trên bãi cát trắng, đồi dương xanh, rượt còng lúc đêm trăng, bắt ốc khi ngày nắng, hoặc lên núi cao nhìn ra biển rộng, theo dõi những cánh buồm lặng lẽ tận chân trời.

my eyes got used to the vast landscape of the sea and sky. I often played on the white sandy beaches and green hills, chased crabs under moonlit nights, collected shells on sunny days, or climbed high mountains to look out at the wide ocean, watching the sails quietly disappear on the horizon.



Khổng Tử (551-479 trước Thiên Chúa)
{<https://asiasociety.org/education/confucius>}



Confucius (551-479 before Christ)
{<https://asiasociety.org/education/confucius>}



Vũng Tàu, Việt Nam Cộng Hòa
{<https://chuyenxua.net/lich-su-hinh-thanh-va-hinh-anh-ngay-xua-cua-vung-tau-cap-saint-jacques/>}



Vung Tau, Republic of Vietnam
{<https://chuyenxua.net/lich-su-hinh-thanh-va-hinh-anh-ngay-xua-cua-vung-tau-cap-saint-jacques/>}

Tôi thích viễn du từ thuở bé. Lớn lên tôi học trường Hàng-Hải Saigon và làm sĩ quan, theo tàu lướt sóng vượt trùng dương từ tuổi hai mươi. Ba mươi hai tuổi tôi theo học khóa I sĩ quan Hải-Quân – Khóa Đệ Nhất Dương Cừu. Ba mươi bảy tuổi tôi đảm nhiệm chức vụ Tư-Lệnh Hải-Quân. Ba mươi chín tuổi tôi theo học trường Hải-Chiến Hoa-Kỳ - U.S. Naval

I have loved traveling since childhood. Growing up, I attended the Saigon Maritime School and became an officer, sailing across the ocean waves from the age of twenty. At the age of thirty-two, I attended Naval Officer Class 1 - the First Aries Class. At the age of thirty-seven, I held the position of Chief of Naval Operations. At the age of thirty-nine, I

War College. Sau khi mãn khóa, tôi về Việt-Nam, làm việc tại Ban Nghiên-Cứu, Bộ-Quốc-Phòng; Trung Tâm Trắc-Nghiệm Khả-Năng Tác-Chiến, Bộ-Tổng-Tham-Mưu; và Lực-Lượng Tuần-Giang, Bộ-Tư-Lệnh Địa-Phương-Quân. Bốn mươi sáu tuổi tôi trở lại Hải-Quân đảm nhiệm chức vụ Tư-Lệnh Hải-Quân lần thứ hai, ngày 31-10-1966. Năm mươi bốn tuổi tôi hồi hưu vì quá hạn tuổi. Tôi bàn giao chức vụ Tư-Lệnh Hải-Quân cho Đề-Đốc Lâm-Ngươn-Tánh.

attended the United States Naval War College. After graduation, I returned to Vietnam and worked at the Research Department of the Ministry of Defense; the Combat Capabilities Testing Center in the Joint Chiefs of Staff Headquarters; the Riverine Patrol Forces, then the South Vietnamese Regional Forces Headquarters. At the age of forty-six, I returned to the Navy to assume the position of Chief of Naval Operations for the second time, on October 31, 1966. At the age of fifty-four, I retired because I was too old. I handed over the position of Chief of Naval Operations to Rear Admiral Lam Nguon Tanh.



Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 1 (7/1952 – 10/1952), Đề Nhất Dương Cửu

Từ trái sang phải: Nguyễn Văn Lịch, Chung Tấn Cang, Lâm Ngươn Tánh, Trần Văn Chơn, Đoàn Ngọc Bích, và Trần Văn Phấn
{Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trang 504}



Nha Trang Naval Training Center Class 1 (7/1952 – 10/1952), First Aries

From left to right: Nguyễn Văn Lịch, Chung Tấn Cang, Lâm Ngươn Tánh, Trần Văn Chơn, Đoàn Ngọc Bích, and Trần Văn Phấn
{Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, page 504}



Naval War College, Newport, Rhode Island, USA
{https://en.wikipedia.org/wiki/Naval_War_College}



Naval War College, Newport, Rhode Island, USA
{https://en.wikipedia.org/wiki/Naval_War_College}



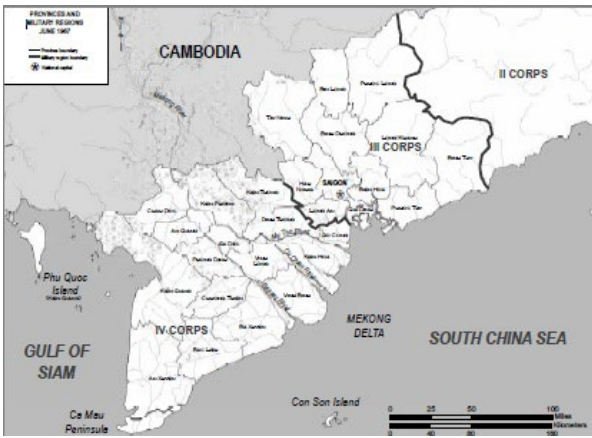
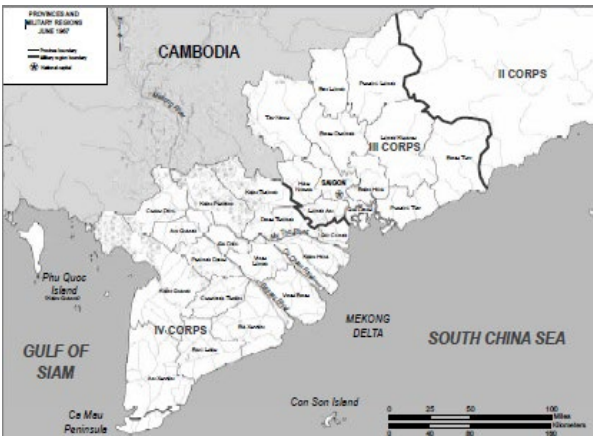
Đề-Đốc Lâm-Nguon-Tánh (1928-2018), Tư-Lệnh Hải-Quân, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 1 (7/1952 – 10/1952), Đệ Nhất Dương Cửu



Rear Admiral Lam Nguon Tinh (1928-2018), Chief of Naval Operations, Republic of Vietnam Navy

Nha Trang Naval Training Center Class 1 (7/1952 – 10/1952), First Aries

{http://members.tripod.com/~nguyentin/tanh.jpg}	{http://members.tripod.com/~nguyentin/tanh.jpg}
Thưa Đô-Đốc, có nguồn tin nói rằng, vào thời điểm sôi sục nhất của cuộc chiến, Đại-Tướng Dương Văn Minh có ý mời Đô-Đốc tham gia vào nội các của Đại-Tướng. Đúng hay không, thưa Đô-Đốc?	Admiral, there is a source saying that, at the height of the Vietnam War, General Duong Van Minh intended to invite you to join his cabinet. Is that correct, Admiral?
<i>Tôi không thích chính trị, không hiểu biết nhiều về chính trị và tôi cũng không nghe ai nói với tôi về việc Đại-Tướng Dương-Văn-Minh mời tôi tham dự nội các của Ông ấy.</i> <i>Khoảng năm 1955 tôi tham dự cuộc hành quân Dinh-Tiên-Hoàng tại miền Tây và cuộc hành quân Hoàng-Diệu tại Rừng-Sát với chức vụ Chỉ-Huy-Trưởng Giang-Lực, dưới sự chỉ huy hành quân của Đại-Tướng Minh; lúc đó Đại-Tướng Minh mang cấp bậc Đại-Tá Lục-Quân. Chúng tôi quen nhau từ đó và được Đại-Tướng đối xử trong tình chiến hữu thân thiết. Từ khi Ông làm Quốc-Trưởng cho đến lúc Ông nhận chức Tổng Thống, chúng tôi chỉ gặp nhau vào những cuộc họp, nhưng tình chiến hữu giữa chúng tôi không lúc nào bị sứt mẻ.</i>	<i>I don't like politics, I don't know much about politics, and I have not heard anyone tell me that General Duong Van-Minh invited me to join his cabinet.</i> <i>Around 1955, I participated in the Dinh-Tien-Hoang operation in IV Corps Tactical Zone and the Hoang-Dieu operation in Rung-Sat as the Commander of the River Forces, under the command of General Minh; at that time, General Minh held the rank of Colonel in the Army. We have known each other since then, and General Minh treated me with close camaraderie. From the time he became Head of State until he assumed the presidency, we only met at meetings, but our camaraderie was never strained.</i>
 <i>Vùng IV Chiến Thuật, Việt Nam Cộng Hòa {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," trang 167, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}</i>	 <i>IV Corps Tactical Zone, Republic of Vietnam {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," page 167, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}</i>



Rừng Sát, Việt Nam Cộng Hòa {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," trang 9, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}



Rung Sat Swamp, Republic of Vietnam {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," page 9, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}

Thưa Đô-Đốc, sáng 25 tháng 4-1975, nhân lúc ghé tư dinh của Đô-Đốc để thăm Bà, tôi hân hạnh được gặp cả Đô-Đốc nữa. Hôm đó tôi có hỏi Bà và Đô-Đốc về ý định di tản. Cả Bà và Đô-Đốc đều khẳng định là Đô-Đốc và gia đình sẽ không đi đâu cả. Xin Đô-Đốc vui lòng cho biết lý do nào Đô-Đốc không muốn di tản?

Admiral, on the morning of April 25, 1975, when I visited your residence to see your wife, I had the honor of meeting you as well. That day, I asked both your wife and you about your evacuation plans. Both of you confirmed that you and your family would not be going anywhere. Could you please share the reason why you did not want to evacuate?

Khoảng 20 tháng 4 năm 1975, khi được tin Đô-Đốc Elmo Zumwalt nhờ tùy viên Hải-Quân dành máy bay cho tôi và gia đình tôi di tản sang Mỹ, tôi tức tốc về Vũng-Tàu rước Ba Má tôi vào Saigon để chuẩn bị rời Việt-Nam.

Around April 20, 1975, when I heard that Admiral Elmo Zumwalt had asked the Naval Attaché to arrange a plane for me and my family to evacuate to America, I immediately hurried back to Vung Tau to bring my parents to Saigon to prepare to leave Vietnam.



Đô-Đốc Elmo Zumwalt (1920-2000), Tư-Lệnh
Hải Quân Hoa Kỳ
{https://en.wikipedia.org/wiki/Elmo_Zumwalt
}



Admiral Elmo Zumwalt (1920-2000), Chief of
Naval Operations, U.S. Navy
{https://en.wikipedia.org/wiki/Elmo_Zumwalt
}

Lên đến Saigon, Ba Má tôi quá xúc cảm trước cảnh bị đát trong cuộc lui quân và di tản dân chúng từ miền Trung vào. Ba Má tôi rất buồn rầu và khổ tâm. Ba Má tôi không khuyên chúng tôi nên ra đi hay ở lại. Nhưng, qua sắc thái của Ba Má tôi, tôi thấy được rằng Ba Má tôi rất đau khổ khi phải rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn. Qua nhiều ngày đêm suy nghĩ, lưỡng lự và cầu nguyện, tôi quyết định cùng vợ con ở lại với Ba Má tôi. Tôi hy vọng rằng đức hạnh tu hành của Ba Má tôi có thể che chở cho gia đình tôi bất cứ trong trường hợp nào.

When we arrived in Saigon, my parents were deeply moved by the tragic scenes of the retreat and the evacuation of people from the Central Highlands. My parents were very sad and heartbroken. My parents did not advise us to leave or stay. However, through my parents' expressions, I could see that my parents were very miserable at the thought of leaving their birthplace. After many days and nights of thinking, hesitating, and praying, I decided to stay with my parents along with my wife and children. I hoped that my parents' virtuous conduct could protect our family in any situation.



{<https://theforward.com/vietnam-in-ironic-conclusion-1975/>}



{<https://theforward.com/vietnam-in-ironic-conclusion-1975/>}

Ngoài lý do Cha Mẹ già yếu, tôi vẫn nhớ tôi đã từng là Hạm-Trưởng và vẫn giữ tinh thần Hạm-Trưởng mặc dù tôi đã về hưu. Truyền thống cao quý của Hải-Quân là Hạm-Trưởng không bỏ tàu. Vả lại, người ta thường nói “Sinh vi tướng, tử vi thần”, thì trường hợp tôi không di tản cũng là chuyện bình thường.

Besides the reason for having elderly parents, I still remember that I was once a ship Commanding Officer and still maintain the spirit of a Commanding Officer even though I am retired. The noble tradition of the Navy is that the Commanding Officer does not abandon his/her ship. Besides, people often say "Sinh vi tuong, tu vi than", so it is normal for me not to evacuate.

Thưa Đô-Đốc, có nguồn tin nói rằng Đại-Úy Trần Văn Chánh, con của Đô-Đốc, đưa chiến hạm trở về để đón Đô-Đốc mà Đô-Đốc và gia đình cũng vẫn không chịu di tản. Đúng hay không, thưa Đô-Đốc?

Admiral, there is a source saying that Lieutenant Tran Van Chanh, your son, brought a warship back to pick you up, but you and your family still refused to evacuate. Is that correct, Admiral?

Vâng. Đúng. Thời gian đó, Đại-Úy Chánh là Hạm-Trưởng HQ 601. Hôm 29 tháng 4 Chánh đưa Đô-Đốc Chung Tấn Cang, Đô-Đốc Diệp Quang Thủy cùng gia đình của hai vị này từ Bộ-Tư-Lệnh Hải-Quân ra chiến hạm lớn đang hoạt động ngoài khơi Vũng-Tàu. Hôm sau, Chánh đưa chiến hạm xuyên qua vùng bị địch chiếm, trở về Saigon, với ý định rước tôi và gia đình ra khơi. Nhưng vì gia đình tôi và tôi đã đồng ý ở lại với Ba Má tôi cho nên Chánh trở lại chiến hạm, họp thủy thủ đoàn và quyết định tháo ống cho chìm tàu rồi chia tay.

Yes, that is correct. At that time, Lieutenant Chanh was the Commanding Officer of HQ Tiên-Mới {PGM (Patrol Gunboat Motor) 601}. On April 29, Chanh took Vice Admiral Chung Tan Cang, Commodore Diep Quang Thuy, and their families from the Republic of Vietnam Navy Headquarters to a large warship operating off the coast of Vung-Tau. The next day, Chanh brought the warship through an enemy-occupied area back to Saigon to take me and my family to the sea. However, since my family and I had agreed to stay with my parents, Chanh returned to the warship, gathered the crew, and decided to scuttle the ship, and then parted ways.



HQ Tien Moi {Tuần Duyên Hạm 601}, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {https://history-classics.de/?page_id=2989}



HQ Tien Moi {Patrol Gunboat, Motor (PGM) 601}, Republic of Vietnam Navy {https://history-classics.de/?page_id=2989}

Lòng trung hiếu của Chánh làm tôi hãnh diện vô cùng. Và hành động của thủy thủ đoàn HQ 601 đã chứng tỏ Hải-Quân V.N.C.H. đã rèn luyện được tinh thần Vô Úy mãnh liệt trong hàng ngũ sĩ quan, hạ sĩ quan và thủy thủ.

Chanh's loyalty and filial piety make me extremely proud. And the actions of the HQ Tien-Moi {PGM (Patrol Gunboat Motor) 601} crew proved that the Republic of Vietnam Navy has trained a strong spirit of Fearlessness among its commissioned officers, non-commissioned officers, and sailors.

Thưa, nếu Đô-Đốc vẫn còn là Tư-Lệnh Hải-Quân vào thời điểm cuối tháng 4 năm 1975, Đô-Đốc sẽ có những quyết định nào khác với những quyết định của Đô-Đốc Chung Tấn Cang hay không?

Admiral, if you were still Chief of Naval Operations at the end of April 1975, would you have made any different decisions compared to Vice Admiral Chung Tan Cang?

Nếu tôi vẫn còn giữ nhiệm vụ điều khiển Hải-Quân có lẽ tôi cũng lui quân về miền Tây cố thủ, để củng cố lực lượng và rước gia đình binh sĩ. Nếu quân V.N.C.H. lâm vào cảnh thế cùng lực tận thì rút dần ra Phú-Quốc để chờ đợi sự can thiệp của Liên-Hiệp-Quốc. Nếu đồng minh của mình cũng vẫn không giúp mình trong cảnh khốn cùng thì đành phải ra đi để bảo toàn lực lượng như các anh em Hải-Quân đã làm mà thôi.

If I were still in command of the Navy, I would probably retreat to the IV Corps Tactical Zone to consolidate forces and bring the soldiers' families. If the Republic of Vietnam Armed Forces were in a desperate situation, I would gradually retreat to Phu Quoc to wait for intervention from the United Nations. If our allies still did not help us in our dire situation, we would have to leave to preserve our forces, just as the Navy did.

Xin Đô-Đốc vui lòng cho biết những sự việc đã xảy ra cho Đô-Đốc sau ngày 30 tháng 4 năm 1975?

Admiral, could you please share what happened to you after April 30, 1975?

Sau khi chiếm được Saigon, Cộng-Sản kêu gọi sĩ quan Quân-Lực V.N.C.H. ra trình diện. Vì đã giải ngũ, tôi không trình diện. Tôi lẩn tránh. Đến cuối tháng 6, Cộng-Sản lại ra thông cáo, buộc những sĩ quan đã giải ngũ cũng phải trình diện để đi học tập, đem theo tiền com một tháng.

After capturing Saigon, the Communists called for the Republic of Vietnam Armed Forces officers to report. Since I had been discharged, I did not report. I went into hiding. By the end of June, the Communists issued another notice, requiring discharged officers to report for reeducation, bringing a month's worth of food money.

Tôi trình diện tại ký túc xá Minh-Mạng. Tại đây tôi gặp Trung Tướng Dương Văn Đức và một số đồng sĩ quan đã giải ngũ.



Trung Tướng Dương Văn Đức (1927-2000), Republic of Vietnam Army {https://en.wikipedia.org/wiki/D%C6%B0%C6%A1ng_V%C4%83n_%C4%90%E1%BB%A9c}

I reported to the Minh-Mang dormitory. There, I met Lieutenant General Duong Van Duc and many other discharged officers.



Lieutenant General Duong Van Duc (1927-2000), Republic of Vietnam Army {https://en.wikipedia.org/wiki/D%C6%B0%C6%A1ng_V%C4%83n_%C4%90%E1%BB%A9c}

Hai ngày sau, Cộng-Sản chuyển Trung Tướng Đức và tôi đến Trung-Tâm Huấn-Luyện Quang-Trung cũ, do quân đội Bộ-Quốc-Phòng quản lý. Nơi đây tôi gặp lại tất cả Tướng Lãnh đã tập trung từ đợt trước. Chúng tôi ở đây gần một năm rồi bị chuyển bằng máy bay ra trại Yên-Bái, miền núi rừng Bắc Việt. Tại Yên-Bái, chúng tôi lao động khổ sai, không được gia đình thăm nuôi.

Two days later, the Communists transferred Lieutenant General Duc and me to the old Quang Trung Army Training Center, managed by the Ministry of Defense. There, I met all the Generals who had been gathered from the previous round. We stayed there for nearly a year before being flown to Yen-Bai camp, in the mountainous forests of North Vietnam. At Yen-Bai, we were subjected to hard labor and were not allowed family visits.



Trại Cải Tạo A {<https://www.thevietnamese.org/2024/05/post>}



Re-education Camp A {<https://www.thevietnamese.org/2024/05/post>}

-1975-tragedy-the-grim-reality-of-life-in-vietnams-re-education-camps/}	-1975-tragedy-the-grim-reality-of-life-in-vietnams-re-education-camps/}
Hai năm sau, chúng tôi bị chuyển đến trại Hà-Tây (Hà-Son-Binh), do công an Bộ-Nội-Vụ quản lý. Thời gian này chúng tôi được gia đình tiếp tế bằng bưu kiện. Nếu không có sự tiếp tế của gia đình thì người tù cải tạo của Cộng-Sản Bắc-Việt không thể sống được!	Two years later, we were transferred to Ha-Tay camp (Ha-Son-Binh), managed by the police of the Ministry of Internal Affairs. During this time, we received supplies from our families through parcels. Without family support, prisoners in North Vietnamese re-education camps could not survive!
Sau 5 năm tại trại Hà-Tây, một số sĩ quan cấp Tướng – trong đó có tôi – được thả về Saigon, sau cuộc hội nghị đầu tiên giữa Tướng Vessy và Cộng-Sản Việt-Nam.	After 5 years at Ha Tay camp, a number of flag officers - including myself - were released back to Saigon, following the first meeting between General Vessy and the Vietnamese Communists.
	
Đại Tướng John William Vessey, Jr. (1922-2016), Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Đội Hoa Kỳ, { https://www.jcs.mil/About/The-Joint-Staff/Chairman/General-John-William-Vessey-Jr/ }	General John William Vessey, Jr. (1922-2016), Chairman of the Joint Chiefs of Staff, U.S. Army { https://www.jcs.mil/About/The-Joint-Staff/Chairman/General-John-William-Vessey-Jr/ }
Sau khi nhận và đọc giấy ra trại tôi mới biết “cáo trạng” của tôi: ▪ Bị can tội: Thiếu Tướng Đê-Đốc. ▪ Bị bắt ngày: 23-6-1975. ▪ Bị án: Phạt tập trung cải tạo. ▪ Tư tưởng: Chưa biểu hiện gì xấu.	After receiving and reading the camp discharge papers, I learned of my "charges": ▪ Accused: Rear Admiral ▪ Arrested on: June 23, 1975. ▪ Sentence: Reeducation Camp. ▪ Ideology: Nothing bad.

▪ Tham gia học tập: Khai báo còn chung chung. ▪ Chấp hành nội quy: Chưa sai phạm gì lớn. ▪ Xếp loại cải tạo: Trung bình.	▪ Participation in reeducation: Undeclared. ▪ Compliance with regulations: No major violations. ▪ Reeducation rating: Average.
Xin Đô-Đốc vui lòng cho biết, với bí quyết nào mà sau thời gian dài bị tù đầy trong nhiều trại cải tạo, Đô-Đốc vẫn giữ được phong thái ung dung, thanh thản và một cơ thể khỏe mạnh như vậy?	Admiral, could you please share the secret to maintaining your calm demeanor, tranquility, and good health after being imprisoned in various re-education camps for such a long time?
Nhờ Trời ban phước cho nên sức khỏe của tôi cũng bình thường, da dẻ hồng hào, lưng còn thẳng, nhưng tóc đã bạc trắng. Con người không thể nào chống lại được sự tàn phá của thời gian; nhất là thời gian dài trong chốn lao tù Cộng-Sản. Nhiều người hỏi tôi thiền theo phương pháp nào mà được sắc thái đạo cốt tiên phong. Tôi không thiền theo phương pháp nào cả. Tôi thường nghe nói: “Tuống chuyên do tâm. Tâm trung xuất hình ư ngoại”. Có lẽ tâm mình thoải mái nên vẻ mặt thấy vui tươi, hớn hờ chứ không có bí quyết gì đâu.	Thanks to God's blessings, my health is normal, my skin is rosy, my back is still straight, but my hair has turned white. Humans cannot resist the ravages of time, especially after a long period in Communist prisons. Many people ask me which method of meditation I follow to achieve such a serene and dignified appearance. I don't follow any specific meditation method. I often hear the saying: "Tuong chuyen do tam. Tam trung xuat hinh u ngoai." Perhaps because my mind is at ease, my face in turn appears cheerful and happy. There's no secret to it.
Thưa, sau khi Đô-Đốc ra tù và sau khi Đô-Đốc đến Hoa-Kỳ, thân tình giữa đại gia đình Hải-Quân đối với Đô-Đốc có khác xưa hay không?	Admiral, after you were released from prison and after you came to the United States, did the relationship between the Navy family and you change compared to before?
Sau khi tôi ra tù, rất nhiều bạn bè cũ trong nước đến thăm; nhất là anh em Hải-Quân, Tuần-Giang, Hàng-Hải Thương-Thuyền. Ở nước ngoài có các bạn Hải-Quân như Đào, Thăng, Quỳnh, Đồng, Thơ, Minh, Hưng, Tuổi, v. v... viết thư thăm hỏi và gửi quà cho tôi. Thư của các bạn đầy tình thân.	After I was released from prison, many old friends in Vietnam came to visit, especially Navy comrades, River Patrol, and Merchant Marine. Overseas, there were Navy friends like Dao, Thang, Quynh, Dong, Tho, Minh, Hung, Tuoi, etc., who wrote letters and sent gifts to me. Their letters were full of affection.



Phó Đề Đốc Vũ Đình Đào (1931-2020), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang, Khóa 3 (7/1953-01/1954), Đệ Nhất Song Nam

{<https://sidoni.net/tieu-su-vu-dinh-dao-chuan-tuong-cua-quan-luc-viet-nam-cong-hoa-s15984.html>}

Khi đến Mỹ, các bạn Hải-Quân ở San Jose đến đón tôi tại phi trường San Francisco và mở tiệc liên hoan mừng tôi thoát khỏi gông cùm Cộng-Sản. Những bạn Hải-Quân ở Los Angeles, San Diego, Virginia, Houston, Seattle, Chicago, v. v... cũng mở tiệc mừng tôi đã đến được xứ tự do.

Sau ba tháng tái ngộ cùng các chiến hữu Hải-Quân, tôi nhận thấy, mặc dù Hải-Quân V.N.C.H. đã “tan hàng” gần 17 năm, nhưng Tinh Thần Hải-Quân vẫn còn vững trong mỗi người lính Hải-Quân V.N.C.H. Tình thân thiết “huynh đệ chi binh” khiến cho Hải-Quân kết đoàn với nhau rất chặt chẽ trong hệ thống tôn ti trật tự của một đại gia đình. Trước tinh thần này, trước tâm tư, nguyện vọng này, tôi tin tưởng rằng không sớm thì muộn con cháu của chúng ta sẽ hợp lực cùng chúng ta hoặc thay



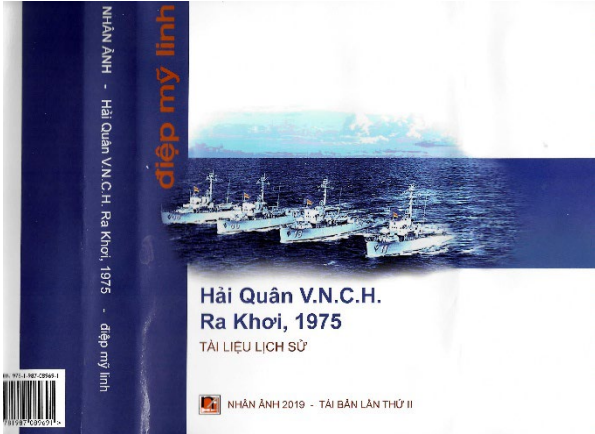
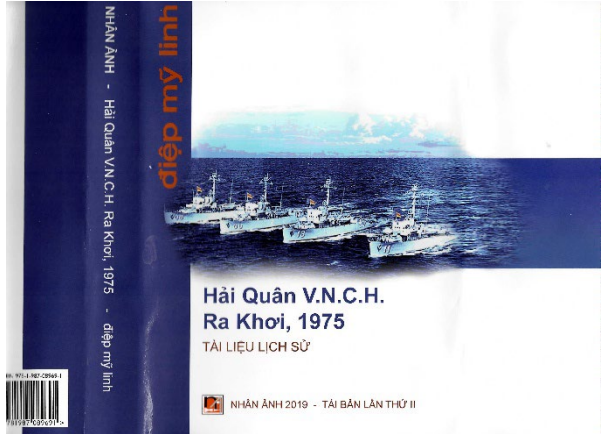
Commodore Vu Dinh Dao (1931-2020), Republic of Vietnam Navy

Nha Trang Naval Training Center Class 3 (7/1953 – 10/1954), First Gemini

{<https://sidoni.net/tieu-su-vu-dinh-dao-chuan-tuong-cua-quan-luc-viet-nam-cong-hoa-s15984.html>}

When I arrived in the U.S., Navy friends in San Jose came to pick me up at the San Francisco airport and held a party to celebrate my freedom from Communist imprisonment. Navy friends in Los Angeles, San Diego, Virginia, Houston, Seattle, Chicago, etc., also held parties to celebrate my arrival in the land of freedom.

After three months of reuniting with my Navy comrades, I realized that, although the Republic of Vietnam Navy has been “disbanded” for nearly 17 years, the Navy Spirit is still strong in each of us. The camaraderie and brotherhood have kept us closely united within the hierarchical system of a large family. With this spirit, these sentiments, and aspirations, I believe that sooner or later, our descendants will join

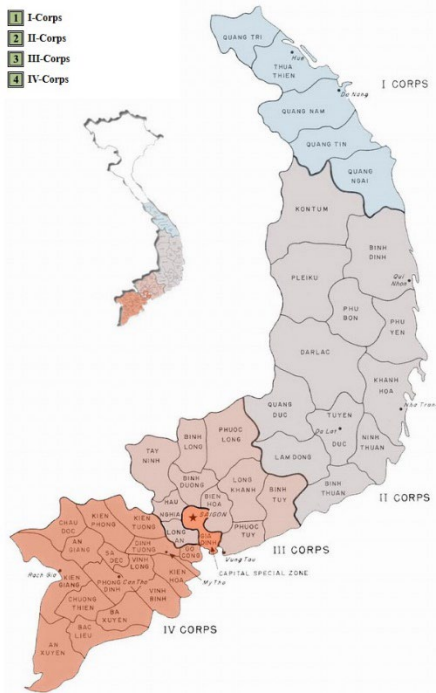
thể chúng ta khôi phục lại quân chủng Hải-Quân.	forces with us or replace us to restore the Navy.
Thưa, Đô-Đốc có ý định viết hồi ký hay không?	Admiral, do you intend to write a memoir?
Nếu viết hồi ký về Hải-Quân V.N.C.H. thì, tôi nhận thấy, cuốn Hải-Quân V.N.C.H. Ra Khơi, 1975 của Điệp-Mỹ-Linh và những bài trong đặc san Lướt Sóng, nhiều anh em Hải-Quân đã ghi lại những hoạt động của Hải-Quân một cách trung thực. Những quyển sách này có thể dùng làm tài liệu để bổ sung cho quyển Lịch Sử Hải-Quân V.N.C.H., trong đó Ban Lịch Sử của Bộ-Tư-Lệnh Hải-Quân đã ghi rõ những hoạt động hằng ngày của Hải-Quân, từ tổ chức cho đến hành quân.	If I were to write a memoir about the Republic of Vietnam Navy, I believe that the book “Republic of Vietnam Navy on The High Seas, 1975” by Diep-My-Linh and the articles in the special issue “Luot Song” - where many Navy comrades have truthfully recorded the activities of the Navy - could be used as supplementary materials for the book “History of the Republic of Vietnam Navy,” in which the Naval Historical Committee has documented the Navy's daily activities, from organization to operations.
	
“Hải-Quân V.N.C.H. Ra Khơi, 1975” của Điệp-Mỹ-Linh	“Republic of Vietnam Navy on The High Seas, 1975” by Diep-My-Linh
Nếu viết hồi ký cho riêng tôi, tôi nghĩ từ trước đến nay công việc của tôi làm không có gì đặc sắc. Mọi việc đều do các chiến hữu đảm đương và hoàn thành. Tôi chỉ có ý kiến, xem xét, kiểm tra, đôn đốc. Thêm nữa, trí nhớ của tôi không được minh mẫn lắm. Hồi tưởng lại những sự kiện đã trải qua hằng hai ba mươi năm là một việc khó nhọc đối với tuổi già này. Viết hồi ký cũng cần có tài liệu chính xác để chứng minh những dữ kiện. Tôi chưa có phương tiện để làm việc này.	If I were to write my memoir, I think that my work so far has not been particularly special. Everything was accomplished by my comrades. I only provided opinions, reviews, proofreading, and encouragement. Moreover, my memory is not very sharp. Recalling events that happened twenty or thirty years ago is a difficult task for someone of my age. Writing a memoir also requires accurate documents to prove the facts. I do not have the means to do this yet.
Thưa, Đô-Đốc nghĩ như thế nào về cuốn Chân Dung Tướng Ngụy?	Admiral, what do you think about the book “Chan Dung Tuong Nguy”?
Tác giả quyển Chân Dung Tướng Ngụy là một người Cộng-Sản. Mà người Cộng-Sản thì	The author of “Chan Dung Tuong Nguy” is a Communist. And Communists never speak

<i>không bao giờ nói tốt cho một người không Cộng-Sản. Đó là nguyên tắc của họ. Vì vậy, trong cuốn Chân Dung Tướng Ngụy, tác giả dùng những lời lẽ không chính đáng để bôi nhọ bất cứ nhân vật nào thuộc chính quyền và Quân-Đội V.N.C.H.</i>	<i>well of a non-Communist. That's their principle. Therefore, in the book "Chân Dung Tướng Ngụy", the author uses unjust words to smear any figures belonging to the government and the Republic of Vietnam Armed Forces.</i>
Xin cảm ơn Đô-Đốc.	Thank you, Admiral.

ÔNG VĨNH LỘC {MR. VINH LOC}	MR. VĨNH LỘC
Nguyên Trung Tướng Tổng-Tham-Mưu-Trưởng Cuối Cùng của Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa (28/4/1975-30/4/1975)	Former Lieutenant General The last Chairman of the Joint Chiefs of Staff of the Republic of Vietnam Armed Forces (28/4/1975-30/4/1975)
 Trung Tướng Vĩnh Lộc (1923-2009) {https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Ph%C3%BAC_V%C4%A9nh_L%E1%BB%99c}	 Lieutenant General Vinh Loc (1923-2009) Republic of Vietnam Army {https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Ph%C3%BAC_V%C4%A9nh_L%E1%BB%99c}
Xin Trung Tướng vui lòng cho biết: Tháng 4 năm 1975, Trung Tướng nhậm chức Tổng-Tham-Mưu-Trưởng ngày nào và sắc lệnh ấy do ai ký?	Lieutenant General, could you please tell us on what date in April 1975, you were appointed Chairman of the Joint Chiefs of Staff, and who signed that decree?
<i>Sắc lệnh cử tôi vào chức vụ Tổng-Tham-Mưu-Trưởng chỉ được văn phòng Phủ Tổng Thống thông báo cho tôi – vị sĩ quan thâm niên nhất còn tại ngũ – vào chiều 29 tháng 4 -1975 chứ tôi chưa hề thấy cho nên không biết ai đã ký sắc lệnh đó.</i>	<i>The decree appointing me to the position of Chairman of the Joint Chiefs of Staff was only communicated to me by the Presidential Office – as the most senior officer still on active duty – on the afternoon of April 29, 1975, but I never saw it, so I don't know who signed it.</i>
Thưa, sau đó có phải Trung Tướng chỉ định hoặc bổ nhiệm Đại-Tá Nguyễn Văn Tấn,	Sir, after that, did you appoint or assign Navy Captain Nguyen Van Tan, Head of the

Trưởng Khối An-Ninh Hải-Quân, vào chức vụ Tư-Lệnh Hải-Quân hay không?	Navy Security Division, to the position of Chief of Naval Operations?
<i>Theo quân luật, bất cứ thời bình hay thời chiến, sĩ quan nào cấp bậc cao nhất hay thâm niên nhất, đương nhiên tạm quyền chỉ huy đơn vị mà đơn vị trưởng của đơn vị đó tử trận, đào nhiệm hay vắng mặt. Đại-Tá Tấn ở vào trường hợp này.</i>	<i>According to military law, whether in peacetime or wartime, the officer with the highest rank or seniority naturally assumes temporary command of the unit if the unit's commander is killed, defects, or is absent. Navy Captain Tan was in this situation.</i>
Thưa, “nắm” chức Tổng-Tham-Mưu-Trưởng Quân-Lực V.N.C.H. vào giờ phút nguy ngập nhất của cuộc chiến, Trung Tướng có kỳ vọng nhiều vào Hải-Quân hay không?	Sir, "assuming" the position of Chairman of the Joint Chiefs of Staff of the Republic of Vietnam Armed Forces at the most critical moment of the war, did you have high expectations for the Republic of Vietnam Navy?
<i>Lúc đó Không-Quân đã bỏ đi hết rồi; chỉ còn Hải-Quân là có đủ phương tiện để làm được một cái gì cho đất nước. Tôi ước mơ được bàn bạc với Đô-Đốc Càng để Lực-Lượng Hải-Quân tập trung tại Phú-Quốc và Côn-Son, làm thành hai đầu cầu, cùng với Cần-Thơ, tạo thành một tam-giác-sắt có thể đón nhận làn sóng di tản để khởi đầu một cuộc kháng chiến hữu hiệu và lâu dài.</i>	<i>At that time, the Air Force had all left; only the Navy had enough means to do something for the country. I dreamed of discussing with Vice Admiral Cang to have the naval forces concentrate at Phu Quoc and Con Son, forming two bridgeheads, together with Can Tho, creating an iron triangle that could receive the waves of evacuees and start an effective and long-term resistance.</i>
<i>Phú Quốc & Côn Sơn, Việt Nam Cộng Hòa {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," trang 167, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}</i>	<i>Phu Quoc & Con Son, Republic of Vietnam {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," page 167, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}</i>
Thưa, lúc đó Trung Tướng có liên lạc với Đô-Đốc Càng hay không?	Sir, did you contact Vice Admiral Cang at that time?
<i>Chiều 29 tháng 4, tôi muốn gặp Đô-Đốc Càng để bàn về phương cách đưa chính phủ hoặc</i>	<i>On the afternoon of April 29, I wanted to meet with Vice Admiral Cang to discuss ways to</i>

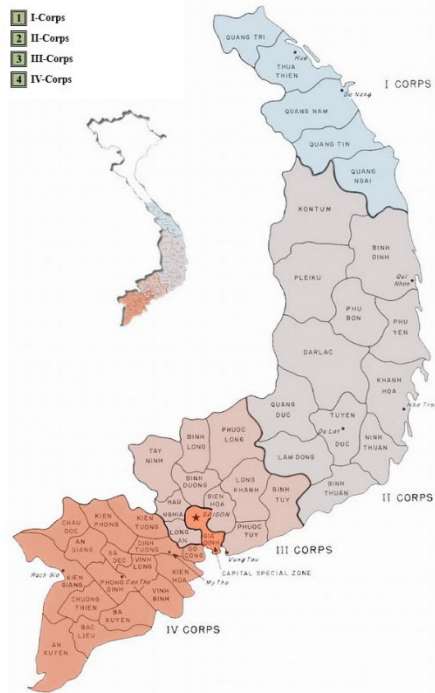
những nhân vật đầu não của chính phủ về miền Tây; nhưng không hiểu tại sao cuộc gặp gỡ đó không thực hiện được.



IV Corps Tactical Zone (Saigon-Gia Dinh area)

{<https://www.vietnambattlefieldtours.com/tours/ctz/zones.asp>}

move the government or key government figures to the IV Corps Tactical Zone; however, I don't understand why that meeting did not take place.



IV Corps Tactical Zone (Saigon-Gia Dinh area)

{<https://www.vietnambattlefieldtours.com/tours/ctz/zones.asp>}

Thưa, lúc đó Trung Tướng có nghĩ đến phương cách khác hay không?

Tối 29 tháng 4, tôi gọi Không-Quân, xin phi cơ chuyển chính phủ xuống miền Tây, với hy vọng là mình có thể cầm cự để thương thuyết với Việt-Cộng. Nhưng...(Trung Tướng Vĩnh Lộc lắc đầu, không nói tiếp!)

Sir, at that time, did you think of another way?

On the evening of April 29, I called the Air Force and asked for planes to transport the government to the IV Corps Tactical Zone, hoping that we could hold out to negotiate with the Viet Cong. But ... (Lieutenant General Vinh Loc shook his head, not continuing his speech!)

Khi có ý định đưa chính phủ xuống miền Tây, Trung Tướng có liên lạc với Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam không ạ?

Khoảng 7 giờ 30 hay 8 giờ tối 29, tôi điện thoại cho Tướng Nam. Tôi mong được trao danh dự Quân-Đội vào tay Tướng Nam; vì, với tư cách Tổng-Tham-Mưu-Trưởng Quân-Đội, nhưng tôi không còn bất cứ phương tiện nào trong tay để xử dụng cả. Giọng Tướng Nam rất bình

When you planned to move the government to the IV Corps Tactical Zone, did you contact Major General Nguyen Khoa Nam?

Around 7:30 or 8:00 p.m. on April 29, I called General Nam. I hoped to pass the honor of the Republic of Vietnam Armed Forces to General Nam, because, as the Chairman of the Joint Chiefs of Staff, I had no means left to use. General Nam's voice was very calm: "Sir, if

thân: “Đàn anh đã giao cho thì đàn em xin nhận. Tôi sẽ cố gắng hết sức để làm được công việc đó.”

you entrust it to me, I, a junior flag officer, will accept it. I will try my best to accomplish the task.”



Thiếu Tướng Nguyen Khoa Nam (1927-1975),
Bộ Binh
{https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Khoa_Nam}



Major General Nguyen Khoa Nam (1929-1975),
Republic of Vietnam Army
{https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Khoa_Nam}

Theo tôi, với ba Sư-Đoàn Bộ-Binh – Sư-Đoàn 21, Sư-Đoàn 7 và Sư-Đoàn 9 – cùng với Không-Lực tại Bình-Thủy và Lực- Lượng Hải-Quân, Tướng Nam có thể giữ vững Vùng IV trong một thời gian, chờ chính phủ xuống ... (Trung Tướng Vĩnh Lộc lại lắc đầu, tiếp) Tướng Nam là nạn nhân của kỷ luật Quân-Đội!

In my opinion, with three Infantry Divisions – the 21st, 7th, and 9th Divisions – along with the Air Force at Binh Thuy and the Navy, General Nam could hold IV Corps Tactical Zone for a while, waiting for the government to come down ... (Lieutenant General Vinh Loc shook his head again and continued) General Nam was a victim of military discipline!

	
<i>Căn Cú Không Quân Bình Thủy</i> {https://en.wikipedia.org/wiki/Binh_Thuy_Air_Base}	<i>Bình Thủy Air Base, Republic of Vietnam Air Force</i> {https://en.wikipedia.org/wiki/Binh_Thuy_Air_Base}

	
Căn Cứ Không Quân Bình Thủy {https://en.wikipedia.org/wiki/Binh_Thuy_Air_Base}	Bình Thủy Air Base, Republic of Vietnam Air Force {https://en.wikipedia.org/wiki/Binh_Thuy_Air_Base}
Xin Trung Tướng vui lòng cho biết những diễn tiến chung quanh Trung Tướng kể từ khi Trung Tướng nhậm chức Tổng-Tham-Mưu-Trưởng cho đến khi Trung Tướng đến Bộ-Tư-Lệnh Hải-Quân để được di tản.	Lieutenant General, could you please tell us about the events surrounding you from the time you assumed the position of Chairman of the Joint Chiefs of Staff until you arrived at the Republic of Vietnam Navy Headquarters to be evacuated?
Tôi đến tòa nhà chính Bộ-Tổng-Tham-Mưu vào trưa 29. Tòa nhà trống trơn, không một bóng người. Những phương tiện liên lạc và chỉ huy không còn nguyên vẹn.	I arrived at the main building of the Joint Chiefs of Staff Headquarters at noon on the 29th. The building was empty, not a soul in sight. The communication and command facilities were no longer intact.



Bộ-Tổng-Tham-Mưu Quân-Lực Việt Nam Cộng Hòa
{<https://linhvnh.wordpress.com/bo-tong-tham-muu-qlvnh/>}



Joint Chiefs of Staff Headquarters of the Republic of Vietnam Armed Forces
{<https://linhvnh.wordpress.com/bo-tong-tham-muu-qlvnh/>}

Lúc đó tôi không điên rồ đến độ nghĩ rằng mình sẽ lật được thế cờ. Nhưng tôi đã cố gắng hết sức mình, vận dụng mọi khả năng và phương tiện để mong một biến chuyển mới lạ thuận lợi cho Quân-Đội V.N.C.H. và Quê Hương.

At that time, I was not crazy enough to think that I could turn the tide. But I tried my best, using every possible resource and means to hope for a new and favorable change for the Republic of Viet Nam Armed Forces and the Country.

Sau khi hay tin Bộ-Tổng-Tham-Mưu có người phụ trách, những sĩ quan cấp nhỏ thuộc Đại-Đội ứng chiến tại Bộ-Quốc-Phòng, các đơn vị quanh vùng quân khu thủ đô như Dĩ-An, Gò-Vấp, v. v... đã liên lạc về Tổng-Tham-Mưu, xin chỉ thị nhập vào đơn vị tác chiến nào gần nhất để tiếp tục chiến đấu. Một đơn vị Biệt-Kích Dù xin tăng cường chiến xa. Vài đơn vị Biệt-Động-Quân xin thêm đạn và mìn chống chiến xa, v. v... Một pháo đội 105 ly, không biết thuộc đơn vị nào, "trôi dạt" vào sân cờ Bộ-Tổng-Tham-Mưu cho nên được giao trách nhiệm phản pháo quanh phi trường Tân-Sơn-Nhất. Giọng nói của họ rất cương quyết và tinh thần chiến đấu rất cao, khiến tôi nghĩ rằng đó là sự bảo hiệu của một phép lạ!

After learning that the Joint Chiefs of Staff Headquarters had someone in charge, junior officers from the Rapid Deployment Company at the Ministry of Defense and units around the Capital Special Zone, such as Di-An, Go-Vap, etc, contacted me, asking for instructions on which combat unit they should join to continue fighting. An airborne commando unit requested additional tanks. Several Ranger units asked for more ammunition and anti-tank mines, etc. An unknown 105-mm artillery battery, "drifted" into the courtyard of the Joint Chiefs of Staff Headquarters and was assigned the responsibility for counter-firing around Tan-Son-Nhat Airport. Their voices were very determined, and their fighting spirit was very high, making me think it was a sign of a miracle!



105-mm gun
{https://en.wikipedia.org/wiki/105_mm_gun_T8}



105-mm gun
{https://en.wikipedia.org/wiki/105_mm_gun_T8}



Phi Trường Tân Sơn Nhứt, Việt Nam Cộng Hòa
{https://en.wikipedia.org/wiki/Tan_Son_Nhut_Air_Base}



Tan Son Nhut Airport, Republic of Vietnam
{https://en.wikipedia.org/wiki/Tan_Son_Nhut_Air_Base}

Với mục đích khơi động và kêu gọi tinh thần ái quốc, tinh thần kỷ luật của binh sĩ thuộc tất cả quân, binh chủng, tôi liên lạc với Tư-Lệnh Không-Quân và Tư-Lệnh Hải-Quân để hai vị đó cùng tôi lên đài truyền hình. Nhưng hai vị ấy không còn tại nhiệm sở nữa cho nên tôi phải đơn độc ra nhật lệnh kêu gọi binh sĩ!

To stir and call upon the patriotism and discipline of soldiers from all military services, I tried to contact the Republic of Vietnam Air Force Chief of Staff and the Chief of Naval Operations to have them join me on television. However, they were no longer at their posts, so I had to issue the order alone to call on the soldiers!

Tôi phải dùng đến khí giới cuối cùng là Tâm-Lý-Chiến, mong những quân nhân còn đang chiến đấu hãy cố ngăn bước tiến của địch để chính phủ đủ thời gian tìm một lối thoát bằng đường lối chính trị.

I had to use the last weapon, Psychological Warfare, hoping that the soldiers still fighting would try to stop the enemy's advance so the government could have enough time to find a political solution.

Khoảng 9 giờ tối, Đại Tướng Vanuxem, thuộc quân đội Pháp, điện thoại trực tiếp cho tôi, xin tự đặt dưới quyền chỉ huy của Tổng-Tham-Mưu-Trưởng Quân-Lực V.N.C.H. và tình

Around 9 p.m., General Vanuxem, from the French military, called me directly, volunteering to place himself under my command and to do whatever the Republic of

nguyện làm tất cả những gì mà Quân-Đội V.N.C.H. muốn Ông làm trong giờ phút đó.

Vietnam Armed Forces required of him at that moment.



Đại Tướng Pháp Paul Vanuxem (1904-1979)
{<https://historicimages.com/products/rs193929>}



French General Paul Vanuxem (1904-1979)
{<https://historicimages.com/products/rs193929>}

Yếu khu Tân-Son-Nhất xin phi cơ không yểm để ngăn chặn một đoàn quân xa Việt-Cộng từ phía Tây Bắc. Căn cứ Bình-Thủy gửi lên một phi tuần. Nhưng sau mười phút phi tuần ấy bay trên tòa nhà chính mà Bộ Tổng-Tham-Mưu vẫn không thể tìm được sĩ quan điều không, đành cho lệnh phi tuần đó trở về Bình-Thủy. Tuy nhiên, sự hiện diện của các khu trục cơ V.N.C.H. trên vòm trời Saigon lúc đó như đã tẩy sạch bầu không khí ô nhiễm và hoen ố do năm phi cơ Việt-Cộng lấy cắp tại Phan-Rang, rồi do Trung-Úy Không-Quân V.N.C.H. Nguyễn Thành Trung huấn luyện và hướng dẫn, về đại náo phi trường Tân-Son-Nhất vào chiều hôm trước. Lúc đó, Không-Quân V.N.C.H. đã bỏ lỡ cơ hội nghìn năm, gửi phi cơ săn giặc F-5 lên nghênh chiến.

Tan-Son-Nhat Airport asked for air support to stop a convoy of Viet-Cong vehicles from the Northwest. Binh-Thuy air base sent up a flight. But after ten minutes of flying over the main building of the Joint Chiefs of Staff Headquarters, an air traffic controller could not be found, so the flight was ordered back to Binh Thuy air base. However, the presence of the Republic of Vietnam Air Force's fighters in the sky above Saigon at that time seemed to have cleansed the polluted and tainted atmosphere created by five Viet-Cong aircraft stolen at Phan-Rang, piloted and guided by Republic of Vietnam Air Force First Lieutenant Nguyen Thanh Trung (a traitor), causing chaos at Tan Son Nhat Airport the previous afternoon. At that time, the Republic of Vietnam Air Force missed a thousand-year opportunity to send F-5 fighters to engage.



Đại náo Phi Trường Tân Sơn Nhứt, Sài Gòn, Việt Nam Cộng Hòa, lúc 6 giờ chiều, ngày 28 tháng 4 năm 1975
{<https://www.facebook.com/groups/1401507730154691/posts/3607013516270757/>}



Attack on Tan Son Nhut Air Base, Saigon, Republic of Vietnam, at 6:00 p.m., April 28, 1975
{<https://www.facebook.com/groups/1401507730154691/posts/3607013516270757/>}



Phản Lực Cơ F-5, Không Quân Việt Nam Cộng Hòa
{<http://upload.wikimedia.org/wikipedia/en/9/94/Vnf-5c-23tw-522fs--bh-1971.jpg>}



F-5, Republic of Vietnam Air Force
{<http://upload.wikimedia.org/wikipedia/en/9/94/Vnf-5c-23tw-522fs--bh-1971.jpg>}

Sau đó, nhờ tìm được vài sĩ quan truyền tin, Bộ-Tổng-Tham-Mưu liên lạc với Tướng Nguyễn Khoa Nam. Sau khi biết rõ tình hình thủ đô, Tướng Nam rất bình tĩnh, nhận trọng trách trước Quân-Đội và lịch sử.

Afterward, thanks to finding a few communication officers, the Joint Chiefs of Staff Headquarters contacted General Nguyễn Khoa Nam. Once he clearly understood the situation in the capital, General Nam was very calm and took on the responsibility before the Armed Forces and history.

Sáng 30 tháng 4, Trung-Tâm Huấn-Luyện Quang-Trung báo cáo không ngăn chặn nổi đoàn quân xa Bắc Việt từ hướng Tây Bắc lấn sang. Dĩ-An cũng cho biết một đơn vị đã bị địch xâm nhập. Những đơn vị khác cũng lần lượt báo cáo là không còn chống đỡ được nữa! Đại Tướng Vanuxem vào tận tòa nhà chính báo tin rằng Tổng Thống Dương Văn Minh đang soạn bản văn đầu hàng! Đại Tướng Vanuxem

On the morning of April 30, the Quang-Trung Army Training Center reported that it couldn't stop the North Vietnamese army from advancing from the Northwest. Dĩ-An also reported that an enemy unit had infiltrated. Other units also reported that they could no longer resist! General Vanuxem came into the building and informed me that President Dương Văn Minh was drafting a surrender document! General Vanuxem asked me to

nhờ tôi liên lạc để Ông được gặp Tướng Minh, tìm cách ngăn chặn hành động này. ⁽¹⁾

(1)- Chi tiết này được chính Đại Tướng Vanuxem nhắc lại trong cuốn "L'Agonie du Vietnam" do Ông viết, năm 1977.

Sau khi nghe Đại Tướng Vanuxem cho biết Tổng Thống Minh sẽ đầu hàng, tôi thấy tôi không được Tổng Thống Dương-Văn-Minh hỏi ý kiến về quyết định này và như vậy có nghĩa là nhiệm vụ chiến đấu của tôi xem như không còn! Tôi cùng với Trung Tướng Trần Văn Trung, Tổng-Giám-Đốc Nha Chiến-Tranh Chính-Trị và Đại-Tá Nguyễn Ngọc Nhận đến Bộ-Tư-Lệnh Hải-Quân tìm phương tiện di tản!

arrange for him to meet General Minh to find a way to prevent this action. (1)

(1) This detail was mentioned by General Vanuxem himself in his book "L'Agonie du Vietnam," which he wrote in 1977.

After hearing General Vanuxem say that President Minh was going to surrender, I realized that I had not been consulted by President Dương Văn Minh about this decision, which meant my combat mission was effectively over! I, along with Lieutenant General Trần Văn Trung, Director General of the Political Warfare Bureau, and Colonel Nguyễn Ngọc Nhận, went to the Republic of Vietnam Navy Headquarters to find a means of evacuation.



Bộ-Tư-Lệnh Hải-Quân Việt Nam Cộng Hòa, Sài Gòn, Việt Nam Cộng Hòa
{<https://dongsongcu.wordpress.com/2019/04/06/hai-quan-viet-nam-cong-hoa-ra-khoi-1975-ke-hoach-phong-thu-bo-tu-lenh-hai-quan-va-hai-quan-cong-xuong/>}



Republic of Vietnam Navy Headquarters, Saigon, Republic of Vietnam
{<https://dongsongcu.wordpress.com/2019/04/06/hai-quan-viet-nam-cong-hoa-ra-khoi-1975-ke-hoach-phong-thu-bo-tu-lenh-hai-quan-va-hai-quan-cong-xuong/>}



Trung Tướng Trần Văn Trung (1925-?), Quân
Lực Việt Nam Cộng Hòa
{<https://nguyenttin.tripod.com/tvtrung-2.htm>}

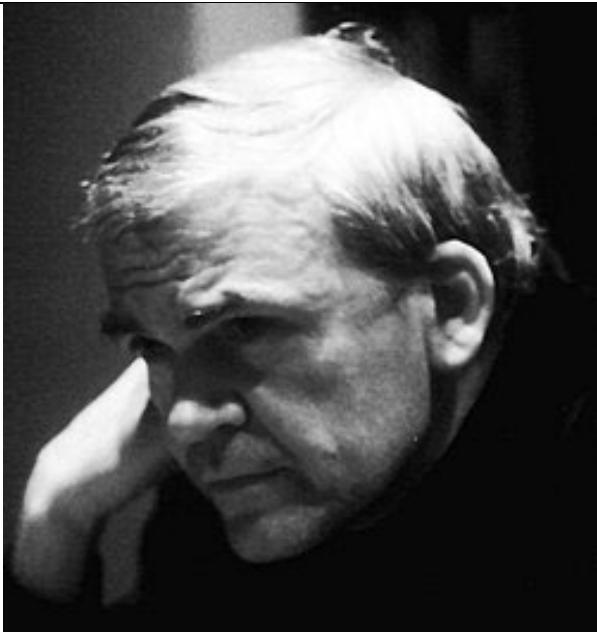
Lieutenant General Trần Văn Trung (1925-?),
Republic of Vietnam Army
{<https://nguyenttin.tripod.com/tvtrung-2.htm>}

**Xin Trung Tướng vui lòng cho biết lý do nào
Trung Tướng gợi ý và khuyến khích tôi thực
hiện cuốn tài liệu về Hải-Quân?**

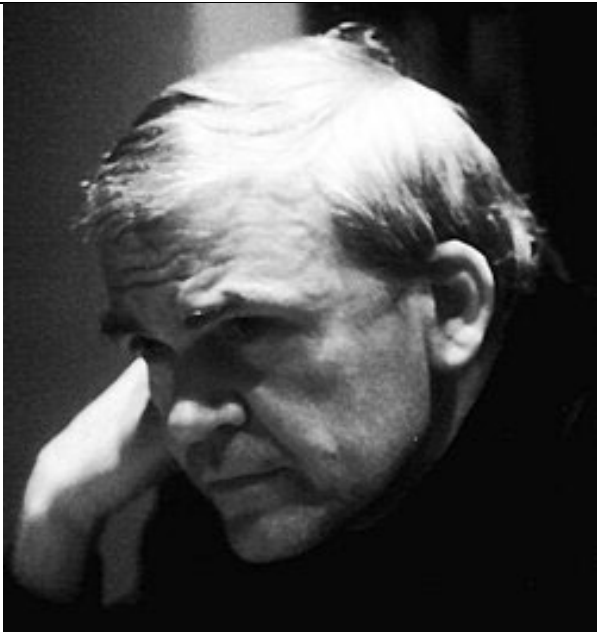
**Lieutenant General, could you please share
the reasons why you suggested and
encouraged me to write a document about
the Republic of Vietnam Navy?**

Từ năm 1987, trong dịp ra mắt tác phẩm Bước
Chân Non của chị tại San Jose, tôi đã đề cập
đến các mặt trận của những nhà văn Đông-Âu
– tiêu biểu là nhà văn Milan Kundera. Từ đó
đến nay, Hung-Gia-Lợi, Tiệp-Khắc, Đông
Đức, Ba-Lan, Lỗ, Bảo và ngay cả Nga-Sô nữa,
đã đứng lên phá tan xiềng xích gông cùm. Sau
bao nhiêu năm mất lòng tin vào Cha Cổ hay
Thượng Tọa, giờ đây, mỗi khi nhắc đến quốc
gia, cộng đồng chỉ còn hướng về những nhà
văn, nhà báo như nhân dân Tiệp-Khắc đã thân
thương trao hết cho Havel vậy.

Since 1987, on the occasion of launching your
work “Buoc Chan Non” in San Jose, I have
mentioned the fronts of Eastern European
writers – notably, Milan Kundera. Since then,
Hungary, Czechoslovakia, East Germany,
Poland, Romania, Bulgaria, and even the
Soviet Union have risen to break the chains
and shackles. After so many years of losing
faith in the clergy or monks, now, when it
comes to the nation, the community only looks
to writers and journalists, just like how the
people of Czechoslovakia endearingly
entrusted everything to Havel.



Milan Kundera (1929-2023)
{https://en.wikipedia.org/wiki/Milan_Kundera
}



Milan Kundera (1929-2023)
{https://en.wikipedia.org/wiki/Milan_Kundera
}



Václav Havel (1936-2011){https://en.wikipedia.org/wiki/V%C3%A1clav_Havel} Tướng Đôn nói đến ngày 1 tháng 11, Tướng Mậu nói đến ông Diệm và gia đình họ Ngô, ông Nguyễn Xuân Vinh nói đến đời phi công... Tôi nghĩ không ai du nhập vào hồn Thánh-Tổ Trần-Hung-Đạo cho bằng chị, vì chị là vợ một hậu duệ của Ngài. Chị có thể nói tất cả những gì liên quan đến Hải-Quân mà không ai có thể trách cứ rằng chị lơ lửng, ở vào một lập trường "passe partout"; bởi vì ai cũng thấy những gì chị viết đều có hương vị sóng nước, biển khơi.	Václav Havel (1936-2011){https://en.wikipedia.org/wiki/V%C3%A1clav_Havel} General Don talked about November 1st, General Mau talked about Mr. Diem and the Ngo family, Mr. Nguyen Xuan Vinh talked about the life of a pilot ... I think no one embodies the spirit of the Patron Saint of the Republic of Vietnam Navy, Tran Hung Dao, better than you because you are the wife of one of his descendants. You can talk about everything related to the Navy, and no one can accuse you of being vague or holding a "passe partout" stance, because everyone sees that what you write has the flavor of the waves and the sea.
 Trung Tướng Trần Văn Đôn (1917-?), Bộ Binh {https://nguyentin.tripod.com/tvdon-2.htm}	 Lieutenant General Tran Van Don (1917-?), Republic of Vietnam Army {https://nguyentin.tripod.com/tvdon-2.htm}

	
Thiếu Tướng Đỗ Mậu (1917-2002), Bộ Binh {https://en.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%97_M%E1%BA%ADu}	Major General Do Mau (1917-2002), Republic of Vietnam Army {https://en.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%97_M%E1%BA%ADu}

	
Nguyễn Xuân Vinh (1930-2022), Không Quân Việt Nam Cộng Hòa {https://en.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Xu%C3%A2n_Vinh}	Nguyen Xuan Vinh (1930-2022), Republic of Vietnam Air Force {https://en.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Xu%C3%A2n_Vinh}



Hung-Đạo Đại-Vương Trần Quốc Tuấn (1228 - 1300), Thánh Tổ Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

{(*)}: Trích từ: Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa (2009), trang. v, vii, viii, ix, 182, 620}

{https://www.vnnavydallas.com/tailieu/Field_Marshal_THD.pdf}

Nếu Dương Thu Hương kết tội những cán bộ thụ hưởng nhưng vẫn đề cao đảng tịch thì ai cũng thấy rằng bao lần chị lên án những bê bối, những lạm của người thừa hành “phe ta” mà tuyệt nhiên chị không nghi ngờ hay yếu lòng tin vào chính nghĩa sáng ngời của Người Quốc-Gia. Người Quốc-Gia chiến đấu mà không man rợ.



Field Marshall Tran Hung Dao (1228 - 1300), The Patron Saint of the Republic of Vietnam Navy

{(*)}: Excerpted from: Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, pp. v, vii, viii, ix, 182, 620. A Republic of Vietnam Navy publication (2012)}

{https://www.vnnavydallas.com/tailieu/Field_Marshal_THD_appendix.pdf}

If Duong Thu Huong condemns the officials while still praising their party status, then everyone can see that you have repeatedly condemned the scandals and abuses of "our side" executors, but never doubted or weakened your faith in the bright justice of the Nationalists. Nationalists fight without brutality.

	
Dương Thu Hương {https://en.wikipedia.org/wiki/D%C6%B0%C6%A1ng_Thu_H%C6%B0%C6%A1ng}	Duong Thu Huong {https://en.wikipedia.org/wiki/D%C6%B0%C6%A1ng_Thu_H%C6%B0%C6%A1ng}
Xin cảm ơn Trung Tướng đã có lời khen. Xin Trung Tướng cho biết nhận xét của Trung Tướng về vai trò của Hải-Quân Việt-Nam trong cuộc chiến và những ngày cuối của cuộc chiến?	Thank you, Lieutenant General, for your kind words. Could you please share your views on the role of the Republic of Vietnam Navy during and in the final days of the war?
Nói đến Hải-Quân V.N.C.H. là nói đến một quân chủng mà cho đến thời gian cuối cùng của cuộc chiến vẫn còn là một phương tiện quốc tế để có thể tính được chuyện lâu dài cho đại cuộc.	When talking about the Republic of Vietnam Navy, we refer to a military service that, until the very end of the war, was still an international means capable of long-term strategic considerations for the greater cause.
Trong sử liệu nước ta, đời Lê xuôi Nam, bình Chiêm với một đôi chiến thuyền; Chúa Nguyễn Ánh bôn ba nay Phú-Quốc, Cần-Thơ, mai Xiêm-La, Côn-Sơn, một Qui-Nhon, Thị-Nại trên những chiếc thuyền mong manh ... Rồi từ cuối thập niên 50 đến giữa thập niên 60, thay vì được thả dù hoạt động trên đất Bắc mà địa thế hiểm trở và ngặt nghèo quá xa, khó được cơ duyên trở về lại căn cứ dưới vĩ tuyến 17, những đơn vị "Nhất khứ hề bất phục phản" này có thể hoạt động hiệu quả hơn nếu những	In our nation's history, during the Le dynasty, they sailed south, and conquered Chiem with just a few warships; Lord Nguyen Anh traveled from Phu-Quoc, Can-Tho, to Xiem-La, Con-Son, then to Qui-Nhon, Thi-Nai on fragile boats ... Then, from the late 1950s to the mid 1960s, instead of being dropped by parachute to operate in North Vietnam, where the terrain was too dangerous and far too difficult, and with little chance of returning to the base below the 17th parallel, these "Nhat khu he

cuộc hành quân đó được thực hiện bằng tiềm thủy đình Hoa-Kỳ hoặc PT của Hải-Quân V.N.C.H.

bat phuc phan" units could have been more effective if those operations were carried out by U.S. submarines or the Republic of Vietnam Navy PT boats.



Chúa Nguyễn Ánh (1762-1820)
{https://en.wikipedia.org/wiki/Gia_Long}



Lord Nguyen Anh (1762-1820)
{https://en.wikipedia.org/wiki/Gia_Long}



A Columbia-class submarine of the United States Navy
{https://en.wikipedia.org/wiki/Columbia-class_submarine}



A Columbia-class submarine of the United States Navy
{https://en.wikipedia.org/wiki/Columbia-class_submarine}



Các Kinh-Tốc-Đĩnh tại cầu tàu của Lực-Lượng Hải-Tuần.

PT Boats, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trang 318}

Từ năm 1964 trở đi, sự leo thang tuần tự với những phi vụ không tập chừng mực cho ta thấy vô hiệu, vì không thay đổi được chiều hướng chiến tranh. Tư-Lệnh Đệ Thất Hạm-Đội Hoa-Kỳ được chỉ định thống lĩnh cuộc chiến, không phải chỉ phối hợp khơi khơi như vậy. Có lẽ cuộc phong tỏa Hải-Phòng và Sihanoukville vào thời điểm đó là một quyết định hợp lý. Nếu trọng tâm cuộc chiến Việt-Nam được đặt vào các chiến thuyền đổ bộ để những đơn vị thiện chiến của ta tấn công miền Bắc thì hình thái của chiến trận nhất định sẽ hoàn toàn thay đổi. Số thương vong có thể giảm thiểu đến sáu, bảy mươi phần trăm và cái thiện được bộ mặt tệ hại của thập niên 70!



Phong tỏa Hải Phòng
{<https://www.navytimes.com/news/your-navy/2020/01/14/inside-americas-daring-plan-to-mine-haiphong-harbor/>}

Đó, cái duyên số nước gắn liền với vận mệnh nước ta. Sử của ta quả thật do những chiến sĩ Hải-Quân viết nên mà tồn tại.

Xin cảm ơn Trung Tướng.



Các Kinh-Tốc-Đĩnh tại cầu tàu của Lực-Lượng Hải-Tuần.

PT boats, Republic of Vietnam Navy {Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, page 318}

From 1964 onwards, the gradual escalation with limited air strikes proved ineffective, as they did not change the course of the war. The Commander of the U.S. Seventh Fleet was appointed to lead the war, not just to coordinate in such a way. Perhaps the blockade of Hai Phong and Sihanoukville at that time was a reasonable decision. If the focus of the Vietnam War had been on amphibious ships to enable our elite units to attack North Vietnam, the nature of the battle would have completely changed. Casualties could have been reduced by sixty, seventy percent, improving the dire situation of the 1970s!



Blockade of Hai Phong
{<https://www.navytimes.com/news/your-navy/2020/01/14/inside-americas-daring-plan-to-mine-haiphong-harbor/>}

Thus, the fate of our country is intertwined with the sea. Indeed, our history was written by naval warriors and endures because of them.

Thank you, Lieutenant General.

ÔNG LÊ QUANG MỸ {MR. LE QUANG MY}	MR. LÊ QUANG MỸ
Nguyên Đại-Tá Tư-Lệnh Hải-Quân Đầu Tiên (Hai tuần trước khi Ông lâm chung)	Former Navy Captain, First Chief of Naval Operations, Republic of Vietnam Navy (Two weeks before his passing)
	
Tư-Lệnh Hải-Quân Đầu Tiên Hải-Quân Thiếu-Tá Lê Quang Mỹ (20/8/1955 - 1957)	The first Chief of Naval Operations Navy Lieutenant Commander Le Quang My (20/8/1955 - 1957)
Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 1 (7/1952 – 10/1952), Đệ Nhất Dương Cưu	Nha Trang Naval Training Center Class 1 (7/1952 – 10/1952), First Aries
Xin Đại-Tá vui lòng cho biết Đại-Tá nghĩ như thế nào về cuộc di tản của Hải-Quân V.N.C.H.?	Captain, could you please share your thoughts on the evacuation of the Republic of Vietnam Navy?
<i>Vào thời điểm đó, Hải-Quân không thể nào làm khác, vì theo tổ chức quốc phòng, Hải-Quân là một lực lượng trừ bị! Đã là lực lượng trừ bị thì không thể nào Hải-Quân ở lại đương đầu với Việt-Cộng được trong khi những lực lượng khác đã tan rã hoặc rút đi.</i>	<i>At that time, the Navy could not do otherwise, because according to the defense organization, the Navy was a reserve force! As a reserve force, the Navy can't stay behind to confront the Viet Cong while other forces have either disbanded or withdrawn.</i>
<i>Tôi chỉ tiếc một điều là từ lâu Bộ-Quốc-Phòng đã không khai thác tiềm năng của Hải-Quân, không xử dụng đúng mức một lực lượng tinh</i>	<i>My only regret is that for a long time, the Ministry of Defense did not exploit the potential of the Navy, not making full use of</i>

<i>nhuệ và hùng hậu nhất nhì trong vùng biển Thái-Bình-Dương.</i>	<i>one of the most elite and powerful forces in the Pacific region.</i>
Xin cảm ơn Đại-Tá.	Thank you, Captain.

ÔNG RICHARD LEE ARMITAGE {MR. RICHARD LEE ARMITAGE}	MR. RICHARD LEE ARMITAGE
Nguyên Phụ-Tá Tổng-Trưởng Quốc-Phòng Hoa-Kỳ (1980-1988)	Former Deputy Assistant Secretary of Defense for East Asia and Pacific affairs during the Reagan administration (1980-1988)
	
Richard L. Armitage (1945-) { https://www.cnas.org/people/richard-l-armitage }	Richard L. Armitage (1945-) { https://www.cnas.org/people/richard-l-armitage }
Xin Ông vui lòng cho biết nhiệm vụ của Ông tại Việt-Nam vào khoảng tháng 3 và tháng 4 năm 1975?	Could you please tell us about your mission in Vietnam around March and April 1975?
<i>Tháng 3 năm 1975, tôi sang Việt-Nam với tư cách riêng. Tháng 4, theo yêu cầu của Phó Phụ-Tá Tổng-Trưởng Quốc-Phòng Hoa-Kỳ, ông Erich F. Von Marbod, tôi tháp tùng Ông, trở lại Việt-Nam để di chuyển quân cụ và dân chúng trong trường hợp Bắc Việt tiếp tục tấn công.</i>	<i>In March 1975, I went to Vietnam on a private visit. In April 1975, at the request of the U.S. Principal Deputy Assistant Secretary of Defense (Comptroller), Mr. Erich F. Von Marbod, I accompanied him back to Vietnam to relocate military equipment and civilians in case North Vietnam continued its attacks.</i>



Erich F. von Marbod (?-?), Phó Phụ Tá Tổng Trưởng Quốc Phòng Hoa Kỳ (Phụ Trách Ngân Sách)

{<https://www.youtube.com/watch?v=3lKsKRJeLVs>}



Erich F. von Marbod (?-?), U.S. Principal Deputy Assistant Secretary of Defence (Comptroller)

{<https://www.youtube.com/watch?v=3lKsKRJeLVs>}

Ngày 28 tháng 4, Phó-Đề-Đốc Đinh Mạnh Hùng cùng Ông bay lên cầu Bình-Lợi, Biên-Hòa. Xin Ông vui lòng cho biết nhiệm vụ của Ông và tình hình lúc ấy như thế nào?

On April 28, 1975, Commodore Dinh Manh Hung and you flew to the Binh-Loi Bridge, Bien-Hoa. Could you please describe your mission and the situation at that time?



Cầu Bình-Lợi, Biên Hòa, Việt Nam Cộng Hòa
{<https://saigoneer.com/saigon-heritage/18271-saigon-to-preserve-part-of-old-binh-loi-railway-bridge>}



Binh-Loi Bridge, Bien Hoa, Republic of Vietnam
{<https://saigoneer.com/saigon-heritage/18271-saigon-to-preserve-part-of-old-binh-loi-railway-bridge>}

Phó-Đề-Đốc Hùng rủ tôi cùng đi với Ông đến căn cứ Hải-Quân Long-Bình để thị sát và cũng để khích lệ tinh thần binh sĩ ở đó.

Commodore Hung invited me to go with him to Long-Binh Naval Base to inspect and also to boost the morale of the sailors there.



Phó Đề Đốc Đinh Mạnh Hùng (1931-2018),
Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang
Khóa 2 (11/1952 – 5/1953), Đệ Nhất Kim
Ngưu, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
{<https://daubinhlua.blogspot.com/2018/11/ph-o-e-oc-inh-manh-hung-hai-quan-vnch.html>}



Commodore Dinh Manh Hung (1931-2018),
Nha Trang Naval Training Center Class 2
(11/1952 – 5/1953), First Taurus, Republic of
Vietnam Navy
{<https://daubinhlua.blogspot.com/2018/11/ph-o-e-oc-inh-manh-hung-hai-quan-vnch.html>}

Danh-Sách Khoá 2 (tháng 11-1952 đến tháng 5-1953):

- | | |
|--------------------|---------------------|
| 1) Khương-Hữu-Bá | 2) Đặng-Cần-Chánh |
| 3) Võ-Văn-Chơn | 4) Đỗ-Quý-Hợp |
| 5) Đinh-Mạnh-Hùng | 6) Nguyễn-Văn-Kinh |
| 7) Ngô-Khắc-Luân | 8) Trương-Ngọc-Lực |
| 9) Nghiêm-Văn-Phú | 10) Phùng-Nhật-Tân |
| 11) Nguyễn-Văn-Thu | 12) Nguyễn-Hữu-Tiểu |
| 13) Nguyễn-Văn-Trụ | |



Class 1953 VN Naval Academy Nha Trang
Christmas 1952
Các SVSQ/HHQ Khóa 2 họp mặt mừng Giáng Sinh cuối năm 1952.

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang,
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Danh-Sách Khoá 2 (tháng 11-1952 đến tháng 5-1953):

- | | |
|--------------------|---------------------|
| 1) Khương-Hữu-Bá | 2) Đặng-Cần-Chánh |
| 3) Võ-Văn-Chơn | 4) Đỗ-Quý-Hợp |
| 5) Đinh-Mạnh-Hùng | 6) Nguyễn-Văn-Kinh |
| 7) Ngô-Khắc-Luân | 8) Trương-Ngọc-Lực |
| 9) Nghiêm-Văn-Phú | 10) Phùng-Nhật-Tân |
| 11) Nguyễn-Văn-Thu | 12) Nguyễn-Hữu-Tiểu |
| 13) Nguyễn-Văn-Trụ | |



Class 1953 VN Naval Academy Nha Trang
Christmas 1952
Các SVSQ/HHQ Khóa 2 họp mặt mừng Giáng Sinh cuối năm 1952.

The Naval Officer Cadets of Class 2 gathered
to celebrate Christmas at the end of 1952, Nha

<i>{Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trang 505}</i>	<i>Trang Naval Training Center, Republic of Vietnam Navy {Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, page 505, A Republic of Vietnam Navy Publication (2012)}</i>
<i>Áp lực của Bắc quân rất nặng. Căn-Cứ Hải-Quân đã bị tấn công lúc sáng sớm và đang chờ đợi một cuộc tấn công khác có thể xảy đến bất cứ lúc nào. Chứng tích xâm lăng của Bắc quân còn trên đường, ngay cổng trại.</i>	<i>The pressure from the People's Army of Vietnam (PAVN) was immense. The Long-Binh Naval Base had been attacked early in the morning and was waiting for another possible attack at any moment. Evidence of the North Vietnamese military offensive was still visible on the road, right at the naval base gate.</i>
<i>Tôi cũng thấy từng suối người tuôn về Saigon. Điều đó cho thấy Việt-Cộng về rất gần cho nên đồng bào hoảng sợ, đi tìm sự bảo vệ từ phía Việt-Nam Cộng-Hòa.</i>	<i>I also saw streams of people flocking to Saigon. This indicated the Viet Cong was very close, causing the civilians to panic and seek protection from the Army of the Republic of Vietnam (ARVN).</i>
	
<i>{https://www.usatoday.com/picture-gallery/news/nation/2025/03/31/vietnam-war-1975-fall-of-saigon-photos/82655898007/}</i>	<i>{https://www.usatoday.com/picture-gallery/news/nation/2025/03/31/vietnam-war-1975-fall-of-saigon-photos/82655898007/}</i>
<i>Sau đó Đô-Đốc Hùng và tôi trở về Saigon bằng xe Jeep và tôi đã phúc trình tất cả lên ông Von Marbod.</i>	<i>Afterwards, Commodore Hung and I returned to Saigon by Jeep, and I reported everything to Mr. Von Marbod.</i>
Xin Ông vui lòng cho biết khái quát về kế hoạch của Hoa-Kỳ nhằm giúp Hải-Quân Việt-Nam và gia đình di tản vào thời gian cuối cuộc chiến?	Could you please provide an overview of the U.S. plan to help evacuate the Republic of Vietnam Navy and its families in the final days of the war?
<i>Tôi nghĩ kế hoạch Hoa-Kỳ giúp Hải-Quân Việt-Nam di tản rất hạn hẹp. Hoa-Kỳ chỉ chuẩn bị một cách tổng quát cho một cuộc di tản với nhân số phỏng định chứ không có kế hoạch tỉ mỉ. Chương trình giúp Hải-Quân Việt-Nam được phác họa vào giờ phút chót.</i>	<i>I think the U.S. plan to help evacuate the Republic of Vietnam Navy was very limited. The U.S. only made general preparations for an estimated number of evacuees, without a detailed plan. The program to assist the Republic of Vietnam Navy was drawn up at the last minute.</i>

Chúng tôi khuyên Hải-Quân Việt-Nam đưa gia đình vào tạm trú tại các Căn-Cứ Hải-Quân. Nếu một biến động nào xảy đến, gia đình và người thân của Hải-Quân sẽ được đưa ra biển để bảo toàn sinh mạng.

We advised the Republic of Vietnam Navy to bring its families to take temporary refuge at its Naval Bases. If any upheaval occurs, the families and their relatives will be taken to the sea to ensure their safety.

Lúc đó, vì chính phủ Hoa-Kỳ chưa dự trù một phương kế nào cho Hải-Quân Việt-Nam cả, cho nên tôi chỉ thông báo với Hải-Quân Việt-Nam rằng: Nếu tình thế bắt buộc hãy cố gắng đến Côn-Sơn, tôi sẽ gặp tất cả ở đó.

At that time, because the U.S. government had not yet planned any strategy for the Republic of Vietnam Navy, I only informed the South Vietnamese Navy that: If the situation becomes critical, please try to go to Con-Son, and I'll meet you all there.



Côn Sơn, Việt Nam Cộng Hòa
{https://en.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4n_S%C6%A1n_Island}



Côn Sơn, Republic of Vietnam
{https://en.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4n_S%C6%A1n_Island}

Mọi quyết định liên quan đến Hạm-Đội Việt-Nam từ Côn-Son đến Phi-Luật-Tân đều do những biến chuyển tình hình lúc đó tạo nên chứ không hề có một sự chuẩn bị nào cả.



US Naval Base, Subic Bay, Philippines
{https://en.wikipedia.org/wiki/U.S._Naval_Base_Subic_Bay}

All decisions related to the Vietnamese Fleet Forces from Con Son to the Philippines were driven by the situation at the time, without any prior preparation.



US Naval Base, Subic Bay, Philippines
{https://en.wikipedia.org/wiki/U.S._Naval_Base_Subic_Bay}

Xin Ông làm ơn cho biết Ông có những liên hệ mật thiết nào với Hải-Quân Việt-Nam hay không?

Có. Nhiều lắm. Khi còn phục vụ trong quân chủng Hải-Quân Hoa-Kỳ, tôi được dịp sát cánh với Hải-Quân Việt-Nam tại những đơn vị chiến đấu như Duyên-Đoàn 35 ở Vĩnh-Bình, Giang-Đoàn 54 Tuần-Thám ở Tây-Ninh, Duyên-Đoàn 21 ở Tam-Quan. Tôi cũng là cố vấn huấn luyện các khóa sĩ quan đặc biệt Hải-Quân (Naval OPS Adviser). Các khóa đặc biệt này dành cho tất cả sĩ quan thuộc các quân, binh chủng khác được biệt phái sang Hải-Quân.



Could you please tell us about your close associations with the Republic of Vietnam Navy?

Yes. A lot. While serving in the U.S. Navy, I had the opportunity to work side by side with the Republic of Vietnam Navy in combat units such as Coastal Group 35 in Vinh-Binh, Riverine Patrol Group 54 in Tay-Ninh, and Coastal Group 21 in Tam-Quan. I was also an adviser for training special naval officer classes (Naval OPS Adviser). These special classes were for all officers from other military and service branches who were seconded to the Republic of Vietnam Navy.



Các cố vấn Hải Quân Hoa Kỳ trên một Thuyền Chỉ Huy Duyên Đoàn {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," trang 48, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}	U.S. Navy advisors on a Coastal Group Command Junk {John Darrell Sherwood, "War in the Shallows - U.S. Navy Coastal and Riverine Warfare in Vietnam, 1965-1968," page 48, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}
Thưa, có bao nhiêu chiến hạm thuộc Đệ Thất Hạm-Đội Hoa-Kỳ trợ giúp Hạm-Đội Hải-Quân Việt-Nam trong hải phận quốc tế?	Sir, how many warships from the U.S. Seventh Fleet assisted the Republic of Vietnam Navy Fleet Forces in international waters?
Hai chiến hạm Hoa-Kỳ đã hộ tống Hải-Quân Việt-Nam đến Phi-Luật-Tân; đó là không kể những tiếp-liệu-hạm đã tiếp tế nhiên liệu. Một trong hai chiến hạm đó là USS Kirk.	Two U.S. warships escorted the South Vietnamese Navy to the Philippines, not counting the supply ships that provided fuel. One of those two warships was the USS Kirk.
	
USS Kirk {Khu Trục Hạm 1087} {https://en.wikipedia.org/wiki/USS_Kirk}	USS Kirk {Destroyer Escort (DE) 1087} {https://en.wikipedia.org/wiki/USS_Kirk}
Thưa Ông, sau cuộc chiến, Hải-Quân Việt-Nam trao trả lại cho Hải-Quân Hoa-Kỳ bao nhiêu chiến hạm? Bây giờ những chiến hạm đó được xử dụng như thế nào?	Sir, after the war, how many warships did the South Vietnamese Navy return to the U.S. Navy? And how are those warships being used now?
Tôi nghĩ rằng khoảng 31 chiến hạm, kể cả những chiến hạm bị đánh chìm. Những chiến hạm khiến dụng được trao cho Hải-Quân Phi-Luật-Tân.	I think about 31 warships, including those that were sunk. The warships that were handed over are now being used by the Republic of the Philippines Navy.



BRP Rajah Lakandula trước đây là tàu Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Trần Hưng Đạo {https://en.wikipedia.org/wiki/Philippines%E2%80%93South_Vietnam_relations}



BRP Rajah Lakandula as the former Republic of Vietnam Navy Ship (RVNS) Trần Hưng Đạo {https://en.wikipedia.org/wiki/Philippines%E2%80%93South_Vietnam_relations}

Nhiều người thuộc Hải-Quân Việt-Nam cho tôi hay rằng Ông nói tiếng Việt rất lưu loát và Ông có tên Việt-Nam là Phú, đúng không, thưa Ông?

Many South Vietnamese Navy members have told me that you speak Vietnamese very fluently and that your Vietnamese name is Phu. Is that correct, sir?

Hồi đó tôi nói được tiếng Việt. Bây giờ, sau 15 năm không sử dụng, tôi không biết vốn liếng tiếng Việt của tôi còn được bao nhiêu nữa.

Back then, I could speak Vietnamese. Now, after 15 years of not using it, I don't know how much Vietnamese I still remember.

Những người bạn Việt-Nam đặt tên Việt cho tôi là Trần Văn Phú.

My Vietnamese friends gave me the Vietnamese name Tran Van Phu.

Trần: Họ của Đức Thánh-Tổ Hải-Quân, Trần Hưng Đạo.

Tran: The family name of the Patron Saint of the Republic of Vietnam Navy, Trần Hưng Đạo.

Văn: Chữ đệm cho tên đàn ông.

Van: The middle name for men.

Phú: Giàu sang, do dịch nghĩa từ tên thật của tôi, Richard, cũng đọc là Rich.

Phu: Wealth, translated from my first name, Richard, which can also be read as Rich.



Richard L. Armitage (1945-)



Richard L. Armitage (1945-)

Xin Ông cho biết, Ông nghĩ như thế nào về Hải-Quân V.N.C.H. trong cuộc chiến và những ngày cuối của cuộc chiến?	Could you please share your thoughts on the Republic of Vietnam Navy during and in the final days of the war?
<i>Tôi nghĩ về Hải-Quân V.N.C.H. như thế nào hẳn mọi người đều biết rồi. Tôi tin tưởng và ngưỡng phục họ. Tôi ao ước được tiếp tục chiến đấu bên cạnh họ.</i>	<i>Everyone already knows how I feel about the Republic of Vietnam Navy. I trust and admire them. I wish I could continue to fight alongside them.</i>
Xin cảm ơn Ông.	Thank you.

ÔNG ĐẶNG CAO THĂNG {MR. DANG CAO THANG}	MR. ĐẶNG CAO THĂNG
(5 tháng 5 năm 1929 - 14 tháng 11 năm 2005) Nguyên Phó-Đề-Đốc Tur-Lệnh Hải-Quân Vùng IV Sông Ngòi	(5 May 1929 - 14 November 2005) Former Commodore, Republic of Vietnam Navy Commander, Riverine Zone IV
 PHÓ ĐỀ ĐỐC CAO THĂNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG HẢI SỰ Phó-Đề-Đốc Đặng Cao Thăng (1929-2005), Học Viện Hải Quân Pháp Khóa 1 (10/1952 – 02/1955), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {https://nguyentin.tripod.com/caothang.jpg}	 PHÓ ĐỀ ĐỐC CAO THĂNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG HẢI SỰ Commodore Dang Cao Thang (1929-2005), École Navale Class 1 (10/1952 – 02/1955), Republic of Vietnam Navy {https://nguyentin.tripod.com/caothang.jpg}
	

Học Viện Hải Quân Pháp, Brest, Pháp { https://upload.wikimedia.org/wikipedia/commons/1/12/Ecole_navale-IMG_006.jpg }	École Navale, Brest, France { https://upload.wikimedia.org/wikipedia/commons/1/12/Ecole_navale-IMG_006.jpg }
Đêm 29 tháng 4, trên đường từ Cần-Thơ ra biển, Đô-Đốc nghe Tướng Nguyễn Khoa Nam gọi trên máy truyền tin, nhưng Đô-Đốc không trả lời. Xin Đô-Đốc vui lòng cho biết Đô-Đốc nghĩ như thế nào về quyết định đó?	Admiral, on the night of April 29, 1975, on the way from Can Tho to the sea, you heard General Nguyen Khoa Nam calling on the radio, but you did not respond. Could you please share your thoughts on that decision?
<i>Tôi nghĩ quyết định đó là một sự nông nổi ngay lúc đó. Trước đó một phút hoặc sau đó một phút có thể tôi đã quyết định một cách khác.</i>	<i>I think that decision was a rash one at the time. A minute before or a minute after, I might have decided differently.</i>
Xin cảm ơn Đô Đốc.	Thank you, Admiral.

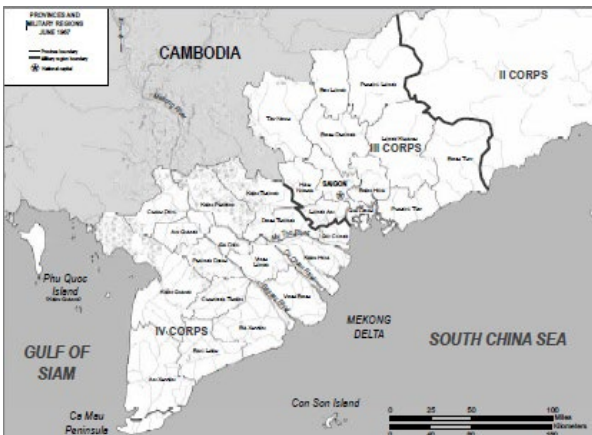
ÔNG LÂM QUANG THI {MR. LAM QUANG THI}	MR. LÂM QUANG THI
Nguyên Trung Tướng Tư-Lệnh Mặt-Trận Tiền-Phương Quân-Đoàn I	Former Lieutenant General, Republic of Vietnam Army Commander, Forward-Deployed I Corps
 Trung Tướng Lâm Quang Thi (7 May 1932 – 19 January 2021) {https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A2m_Quang_Thi}	 Lieutenant General Lam Quang Thi (7 May 1932 – 19 January 2021), Republic of Vietnam Army {https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A2m_Quang_Thi}
Xin Trung Tướng vui lòng cho biết nhận xét của Trung Tướng về quân chủng Hải-Quân trong cuộc chiến và những ngày cuối của cuộc chiến?	Lieutenant General, could you please share your views on the Republic of Vietnam Navy during the final days of the war?
<i>Trước tháng 3 năm 1975 tôi xem thường Hải-Quân lắm, ngoại trừ những Giang-Đoàn Xung-Phong thuộc Vùng IV Sông Ngòi.</i>	<i>Before March 1975, I held the Republic of Vietnam Navy in low regard, except for its Riverine Assault Groups in Riverine Zone IV.</i>



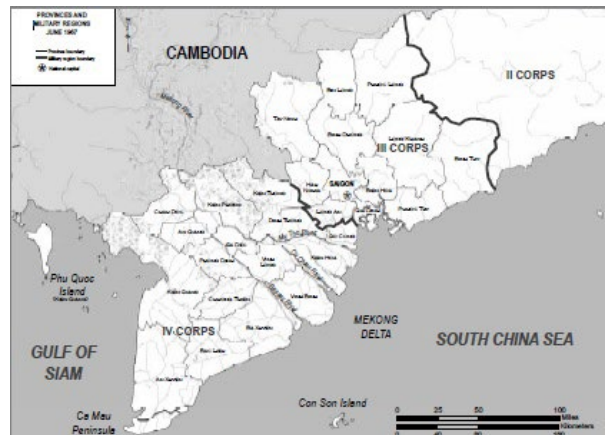
Giang-Tốc-Đĩnh, Giang Đoàn Xung Phong, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trang 351-443}



Patrol Boat, River, Riverine Assault Group, Republic of Vietnam Navy {Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, pp. 351-443, A Republic of Vietnam Navy Publication (2012)}



Vùng IV Sông Ngòi, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {Edward J. Marolda và R. Blake Dunnavent, "Combat at Close Quarters: Warfare on the Rivers and Canals of Vietnam," trang 167, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}



Riverine Zone IV, Republic of Vietnam Navy {Edward J. Marolda and R. Blake Dunnavent, "Combat at Close Quarters: Warfare on the Rivers and Canals of Vietnam," page 167, Naval History and Command, Department of the Navy, Washington, D.C., 2015}

Thời gian làm Tư-Lệnh Sư-Đoàn 9 Bộ-Binh, từ năm 1965 đến 1968, một lần, chính tôi điều động thiết vận xa, Bộ-Binh và các Giang-Đoàn Xung-Phong mở mặt trận lớn tại Vĩnh-Bình. Trận đó mình đánh hay, đánh đẹp vô cùng. Cũng từ trận đó, tôi nhận thấy các Giang-Đoàn Xung-Phong là những đơn vị thiện chiến, không thể thiếu được ở sông rạch.

During my tenure as Commander of the 9th Infantry Division, from 1965 to 1968, I directed the deployment of armored vehicles, infantry, and Riverine Assault Groups to launch a major offensive at Vinh Binh. In that battle, we fought exceptionally well and beautifully. Also from that battle, I realized that the Riverine Assault Groups were elite units, indispensable in rivers and canals.

Khi mặt trận miền Trung bợt phát tôi mới thấy vai trò của Hải-Quân là quan trọng. Hải-Quân nặng về truyền thống. Truyền thống Hải-Quân rất đẹp và tinh thần kỷ luật của Hải-Quân rất cao. Tôi kính phục Hải-Quân từ đó.

When the Central Highlands front broke out, I realized the crucial role of the Republic of Vietnam Navy. The traditions of the Navy are very admirable, and its discipline is

	<i>exceptionally high. I have respected the Navy ever since.</i>
Xin cảm ơn Trung Tướng.	Thank you, Lieutenant General.

ÔNG HỒ VĂN KỲ THOẠI {MR. HO VAN KY THOAI}	MR. HỒ VĂN KỲ THOẠI
	
(1933-2022)	(1933-2022)
Nguyên Phó-Đề-Đốc, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa	Former Commodore, Republic of Vietnam Navy
Tư-Lệnh Hải-Quân Vùng I Duyên Hải, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa	Commander, Coastal Zone I, Republic of Vietnam Navy
Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang Khóa 4 (02/1954 – 12/1954), Đề Nhất Bắc Giải, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa	Nha Trang Naval Training Center Class 4 (02/1954 – 12/1954), First Cancer, Republic of Vietnam Navy
Qua cuộc di tản miền Trung, xin Đô Đốc vui lòng cho biết vài kinh nghiệm bản thân.	Regarding the evacuation of Central Highlands, could you kindly share some of your personal experiences, Admiral?
<i>Qua cuộc di tản đó ai cũng rút tỉa được nhiều kinh nghiệm. Nhưng về kinh nghiệm bản thân, tôi thấy khi lâm chiến, một cấp Tướng Hải-Quân không bao giờ nên chỉ huy từ trên bờ mà phải từ một chiến hạm hay chiến đĩnh. Một điều quan trọng nữa là không bao giờ cho phép sĩ quan tùy viên rời xa mình.</i>	<i>Through that evacuation, everyone drew many lessons. However, based on my personal experience, I believe that in times of combat, a Navy flag officer should never command from the shore but rather must do so from a warship or patrol boat. Another important point is to never allow an aide-de-camp to be far from your side.</i>
<i>Thật ra không phải sau cuộc chiến tôi mới nhận thấy được những điều đó. Nhưng, lúc ở Đà-Nẵng, thấy những vị Tướng khác còn ở trên bờ và tới lui họp hành liên miên tại Bộ-Chỉ-Huy Vùng I Duyên-Hải, tôi không đành bỏ họ để ra tàu!</i>	<i>In fact, it wasn't after the war that I realized these things. But at the time I was in Da Nang, seeing other Generals still on shore, constantly attending meetings at the Coastal Zone I Headquarters, I couldn't bring myself to leave them behind to go to the warship!</i>



Bộ Tư Lệnh Vùng I Duyên Hải, Đà Nẵng, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
 {https://en.wikipedia.org/wiki/Naval_Support_Activity_Danang#/media/File:1140367_Tien_Sha_Ramp,_Danang.tif}

Xin cảm ơn Đô Đốc.



Coastal Zone I Headquarters, Đà Nẵng, Republic of Vietnam Navy
 {https://en.wikipedia.org/wiki/Naval_Support_Activity_Danang#/media/File:1140367_Tien_Sha_Ramp,_Danang.tif}

Thank you, Admiral.



Điệp-Mỹ-Linh
 Houston, Texas, USA

Bản dịch Anh Ngữ để tưởng nhớ đến tất cả các sĩ quan, hạ sĩ quan, và thủy thủ của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa (1950 - 30 tháng 4 năm 1975) về lòng yêu nước và sự hy sinh của họ trong việc phục vụ lý tưởng tự do và bảo vệ lãnh thổ của đất nước.



English translation by Dr. Chi Manh Ha, Ph.D.
 Grapevine, Texas, USA
haiquantrungduong@yahoo.com

The English translation is dedicated to the brave men and women of the Republic of Vietnam Navy (1950 - April 30, 1975) for their patriotism and sacrifice in the service of freedom and the defense of their country's territory.